

Số: 9/ 2026/CV-VPB

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Năm 2025**

- Tên đơn vị: Ngân hàng Việt nam Thịnh Vượng (VPBank)
- Địa chỉ trụ sở chính : 89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: 04309288900 Fax: 043.9288901
- Email (đăng ký công bố thông tin): vanphonghdqt@vpbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 79.339.236.010.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VPB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của VPBank diễn ra vào ngày 28/04/2025.

Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông VPBank năm 2025 tóm tắt như dưới đây, bản Nghị quyết ĐHĐCĐ chi tiết đã được công bố thông tin trên website và các Phương tiện công bố thông tin theo quy định.

STT	Số Nghị quyết	Nội dung
1	NQ01/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua Báo cáo của Ban điều hành.
2	NQ02/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập.
3	NQ03/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank.
4	NQ04/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của VPBank.
5	NQ05/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
6	NQ06/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2025.
7	NQ07/2025/ĐHĐCĐ	Quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính.



8	NQ08/2025/ĐHĐCĐ	Thông nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác.
9	NQ09/2025/ĐHĐCĐ	Thông nhất hợp đồng với công ty con.
10	NQ10/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (phù hợp với yêu cầu tại Luật các tổ chức tín dụng).
11	NQ11/2025/ĐHĐCĐ	Thông nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung.
12	NQ12/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank
13	NQ13/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng một số điều kiện.
14	NQ14/2025/ĐHĐCĐ	Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và giao nhiệm vụ liên quan cho HĐQT.
15	NQ15/2025/ĐHĐCĐ	Thông nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập.
16	NQ16/2025/ĐHĐCĐ	Thông nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên.
17	NQ17/2025/ĐHĐCĐ	Danh sách nhân sự trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030
18	NQ18/2025/ĐHĐCĐ	Danh sách nhân sự trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

## II. Hội đồng quản trị.

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ngô Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm lại từ 28/04/2025	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
2	Bùi Hải Quân	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm lại từ 28/04/2025	
3	Lô Bằng Giang	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm lại từ 28/04/2025	
4	Nguyễn Đức Vinh	Thành viên	Bổ nhiệm lại từ 28/04/2025	
5	Bà Phạm Thị Nhung	Thành viên	Bổ nhiệm lại từ 28/04/2025	
6	Ông Takeshi Kimoto	Thành viên	Bổ nhiệm lại từ 28/04/2025	
7	Ông Mai Xuân Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm mới từ 28/04/2025	
8	Ông Daniel Ashton Carroll	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm mới từ 28/04/2025	
	Nguyễn Văn Phúc	Thành viên độc lập		Miễn nhiệm từ ngày 28/04/2025

## 2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ngô Chí Dũng	4	100%	
2	Bùi Hải Quân	4	100%	
3	Lô Bằng Giang	4	100%	
4	Nguyễn Đức Vinh	4	100%	
5	Bà Phạm Thị Nhung	4	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
6	Ông Takeshi Kimoto	4	100%	
7	Ông Mai Xuân Hùng	2	100%	Tham gia đầy đủ các cuộc họp được tổ chức sau khi được bầu vào HĐQT
8	Ông Daniel Ashton Carroll	2	100%	Tham gia đầy đủ các cuộc họp được tổ chức sau khi được bầu vào HĐQT

Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2025:

STT	Họp HĐQT	Nội dung và các Nghị quyết đã thông qua (tóm tắt)
1	Quý 1/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm tài chính 31/12/2024.</li> <li>- Thống nhất chương trình, nội dung dự kiến cho phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025</li> </ul>
2	Quý 2/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 và Kế hoạch kinh doanh quý 2 của Ngân hàng.</li> <li>- Thông qua các kế hoạch, chương trình kinh doanh trọng điểm, các chỉ tiêu chính Quý 2 của một số khối kinh doanh.</li> </ul>
3	Quý 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua các báo cáo của Ban điều hành đối với kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh dự kiến cho 6 tháng cuối năm 2025 của Ngân hàng.</li> <li>- Thống nhất một số định hướng chính cho kế hoạch 6 tháng cuối năm.</li> <li>- Đồng thuận với các đề xuất chương trình hành động của một số khối kinh doanh chính của Ngân hàng cho 6 tháng cuối năm 2025.</li> </ul>
4	Quý 4/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh dự kiến 2025 riêng lẻ và hợp nhất của VPBank và các công ty con.</li> <li>- Thông qua chủ trương kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách đề xuất cho năm 2026 của VPBank và các công ty con để BĐH hoàn thiện.</li> </ul>

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- ✓ Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban Điều hành (12 cuộc họp).
- ✓ Giám sát hoạt động của Ngân hàng qua các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng ngày, tuần, tháng, quý và các báo cáo/đề xuất phát sinh khác từ Ban Điều hành.
- ✓ Giám sát thông qua việc xem xét và xử lý các thông tin từ các báo cáo của Ban Kiểm soát và Kiểm toán Nội bộ đối với các đơn vị của Ngân hàng.
- ✓ Giám sát thông qua việc tham gia các phiên họp/báo cáo của Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban nhân sự...

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

#### 4.1 Ủy ban Nhân sự (UBNS).

Ủy ban nhân sự thông qua các cuộc họp trực tiếp hoặc tiếp nhận các báo cáo của Khối quản trị nguồn nhân lực và Ban điều hành với các vấn đề về cơ cấu tổ chức, đề cử, lương thưởng, đánh giá nhân sự của Ngân hàng và các công ty thành viên, từ đó đưa ra các đánh giá, phân tích và tư vấn cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan. Cụ thể các nội dung hoạt động của UBNS trong năm 2025 bao gồm:

- Xem xét và có các chỉ đạo kịp thời hàng tháng về các chỉ số nhân sự và hoạt động hàng tháng của Khối QTNL và các công ty thành viên
- Xem xét hơn 400 đề xuất liên quan đến việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chỉnh lương cho các vị trí quản lý.
- Tư vấn cho HĐQT trong việc lựa chọn nhân sự đề cử cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank cho nhiệm kỳ 2025-2030
- Tư vấn cho HĐQT trong việc tuyển dụng, bổ nhiệm, phê duyệt nghi việc đối với các cấp quản lý cấp cao thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT;
- Tư vấn cho HĐQT các hoạt động định kỳ như: Phương án chia thưởng hiệu quả làm việc năm 2024, Phê duyệt định biên và chi phí nhân sự năm 2025; xây dựng Quỹ thưởng thành tích cuối năm 2025.
- Tiếp nhận xử lý kỷ luật lao động với các đối tượng thuộc thẩm quyền theo đề xuất của các đơn vị chuyên môn của Ngân hàng.
- Tư vấn cho HĐQT trong việc kiện toàn và hoàn thiện nhân sự Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát Ngân hàng TM Dầu khí toàn cầu nhiệm kỳ 2025-2030
- Tư vấn cho HĐQT có ý kiến đối với người đại diện vốn góp trong việc bổ nhiệm/ tái ký HDLD đối với TGD và các cấp lãnh đạo tại các công ty con
- Hỗ trợ cho HĐQT trong việc tái cơ cấu, hoàn thiện Quy chế tổ chức hoạt động của Khối Thu hồi & Xử lý nợ, Khối Quản lý đối tác & Quan hệ đối ngoại, Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Đầu tư.
- Tư vấn cho HĐQT trong việc luân chuyển, điều phối nguồn lực để vận hành mô hình quản trị tập đoàn hiệu quả, cũng như tạo cơ hội phát triển cho các nhân sự có tiềm năng phát triển, chuẩn bị nguồn lực tốt cho sự tăng trưởng chung của cả tập đoàn; Chia sẻ các thông lệ/ nguyên tắc mà đã

được áp dụng và vận hành hiệu quả tại VPBank tới các công ty thành viên để học tập và áp dụng, nâng cao vai trò dẫn dắt và hỗ trợ của VPBank trong tập đoàn.

- Tư vấn cho HĐQT trong việc đánh giá các đề xuất của tổ dự án 2025 về việc rà soát cơ cấu tổ chức thông qua các khía cạnh chính như chức năng nhiệm vụ, số lượng phân lớp tổ chức, số lượng đơn vị trong từng phân lớp tổ chức, SOC. Xác định ưu nhược điểm và cơ hội điều chỉnh để nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu nguồn lực hiện hữu đối với các đơn vị: Khối Nguồn vốn và thị trường tài chính, Khối tín dụng, Khối KH cá nhân, Khối KH doanh nghiệp vừa và nhỏ, Khối KH doanh nghiệp lớn và đầu tư, Khối NH giao dịch và đầu tư trực tiếp nước ngoài, Khối truyền thông và tiếp thị, Khối Vận hành, Khối Quản trị rủi ro.
- Tư vấn cho HĐQT việc kiện toàn nhân sự của Hội đồng xử lý rủi ro, Hội đồng tín dụng và Hội đồng xử lý nợ.

#### 4.2 Ủy ban Quản lý rủi ro

Với sự chủ động theo dõi và bám sát diễn biến của môi trường vĩ mô và thị trường tài chính, Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) VPBank luôn kịp thời đánh giá các rủi ro trọng yếu để đưa ra các định hướng quản trị phù hợp, qua đó góp phần đảm bảo an toàn hoạt động, duy trì chất lượng tài sản ổn định và tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững trong năm 2025. Thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và thực hiện cho ý kiến bằng văn bản đối với các báo cáo/đề xuất từ đơn vị chuyên môn, UBQLRR đã tham vấn cho Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát, phê duyệt hoặc ban hành các văn bản quy định liên quan tới các nội dung trọng tâm sau:

- **Tăng cường và hoàn thiện công tác giám sát để giữ vững an toàn hồ sơ rủi ro** thông qua việc ban hành, triển khai và giám sát Tuyên bố Khẩu vị rủi ro giai đoạn 2025–2027 và Bộ chỉ tiêu chiến lược về quản lý rủi ro từ trên xuống năm 2025. Trên cơ sở tham mưu, định hướng của UBQLRR, các chỉ tiêu rủi ro trọng yếu luôn được bảo đảm tuân thủ và đồng bộ với định hướng chiến lược kinh doanh của Ngân hàng, đồng thời đáp ứng các yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và các đối tác, nhà đầu tư.
- **Đẩy mạnh triển khai Basel nâng cao và tuân thủ Thông tư 14/2025/TT-NHNN (hiệu lực 15/09/2025)**, sẵn sàng triển khai các quy định cập nhật về hệ thống kiểm soát nội bộ (sửa đổi thông tư 13/2018/TT-NHNN) và về các giới hạn, tỷ lệ an toàn (sửa đổi TT22/2019/TT-NHNN). Năm 2025, nhằm đáp ứng quy định trên cơ sở khuôn khổ pháp lý mới tại Thông tư 14/2025/TT-NHNN, VPBank đánh dấu bước tiến quan trọng trong quản trị rủi ro và an toàn vốn khi Ngân hàng chính thức đăng ký áp dụng phương pháp Xếp hạng tín dụng nội bộ (IRB) vào ngày 15/9/2025.
- **Theo dõi sát sao kết quả các bài kiểm tra sức chịu đựng về vốn (ICAAP) và thanh khoản (ILAAP)**, với tần suất thực hiện hai lần một năm dựa trên kế hoạch kinh doanh cập nhật tương ứng với từng giai đoạn trong năm 2025. Theo đó, kịch bản kiểm tra sức chịu đựng đã được điều chỉnh phù hợp với môi trường kinh tế năm 2025, phản ánh tác động của (i) xung đột địa chính trị ở khu vực Trung Đông và Nga-Ukrainie; (ii) ảnh hưởng của chính sách thuế quan Hoa Kỳ áp dụng cho các nền kinh tế và (iii) chính sách tiền tệ thật chặt của các NHTW lớn kéo dài hơn dự kiến.

- Theo dõi định kỳ các chỉ tiêu lợi nhuận có điều chỉnh rủi ro (RAPM) và tiến hành sát sao việc triển khai trên cơ sở phối hợp liên chức năng, bổ sung các phân tích theo tham số mô hình IRB theo Thông tư 14. Trên cơ sở hoàn thiện, khung quản trị và phương pháp luận áp dụng sẽ được hoàn thiện và thống nhất để triển khai chính thức ở cấp độ từng giao dịch trong thời gian tới.
- Chủ trương đồng hành với quá trình chuyển đổi xanh nền kinh tế Việt Nam với tầm nhìn đến năm 2050 của Chính phủ với dấu mốc công bố Báo cáo Phát triển bền vững vào tháng 5/2025, khẳng định cam kết tối ưu lợi ích cho cổ đông, khách hàng và cộng đồng. Ngoài ra, UBQLRR thông qua định hướng mở rộng các khóa đào tạo chuyên sâu về Quản lý rủi ro Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) trong ngân hàng. Theo đó, có thể chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và giải pháp ứng phó các thách thức triển khai, đồng thời triển khai đào tạo cơ bản về quản lý rủi ro khí hậu, bao gồm kiểm tra sức chịu đựng theo các kịch bản khí hậu, cùng việc cập nhật và phổ biến chính sách, quy trình quản lý rủi ro khí hậu tới các đơn vị liên quan trong Ngân hàng.
- Tăng cường quản lý rủi ro an ninh thông tin thông qua triển khai đồng bộ các sáng kiến trọng tâm về tuân thủ pháp luật, hạ tầng công nghệ và chiến lược dài hạn, bao gồm: tái chứng nhận PCI-DSS, tái đánh giá ISO 27001, củng cố an ninh điện toán đám mây, xây dựng Chiến lược An ninh Thông tin 2026–2028, đồng thời hoàn thiện các mô hình, giải pháp tại các công ty thành viên và triển khai chương trình diễn tập cùng đào tạo nâng cao nhận thức cho cán bộ nhân viên. UBQLRR định hướng nâng cấp toàn diện hệ thống an ninh thông tin, bảo đảm tuân thủ nghiêm ngặt các quy định mới về bảo vệ dữ liệu cá nhân và xây dựng cơ sở dữ liệu sinh trắc học tập trung, đồng thời duy trì hiệu quả và liên tục cho các hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.
- Tham mưu HĐQT phê duyệt và ban hành các văn bản/quy định nội bộ: (i) Chi phí vốn áp dụng năm 2026; (ii) Tuyên bố Khẩu vị rủi ro VPBank giai đoạn 2026-2028 và (iii) Danh sách Hoạt động trọng yếu & Rủi ro trọng yếu, v.v. nhằm đảm bảo sự thống nhất giữa khẩu vị rủi ro và mục tiêu thường niên, cũng như triển khai hiệu quả chiến lược kinh doanh toàn hàng và tuân thủ các yêu cầu của NHNN.
- Thông qua các đề xuất triển khai khung quản trị rủi ro tập đoàn bao gồm: (i) báo cáo và giám sát hồ sơ rủi ro ở các công ty con và tổng hợp trên cơ sở hợp nhất; (ii) xây dựng giải pháp nâng cao năng lực quản trị rủi ro phi tài chính bao gồm chiến lược bảo hiểm rủi ro, mô hình quản trị rủi ro an ninh thông tin tập trung toàn tập đoàn và quản lý rủi ro mô hình; (iii) triển khai và lần đầu tiên ban hành Tuyên bố Khẩu vị rủi ro Tập đoàn năm 2026, nhằm thiết lập các giới hạn rủi ro cấp Tập đoàn (mức độ rủi ro sẵn sàng chấp nhận trên cơ sở hợp nhất).

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025 (Phụ lục 01 đính kèm).

### III. III. Ban kiểm soát.

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Kim Ly Huyền	Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm lại và được bầu là Trưởng BKS từ 28/04/2025	Thạc sỹ
2	Bà Trịnh Thị Thanh Hằng	Thành viên Ban kiểm soát	Miễn nhiệm từ 28/04/2025	Thạc sỹ
3	Ông Vũ Hồng Cao	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm lại từ 28/04/2025	Cử nhân
4	Ông Takahashi Yasunori	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm lần đầu từ 28/04/2025	Cử nhân
5	Bà Nguyễn Thị Bích Hợp	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm lần đầu từ 28/04/2025	Thạc sỹ
6	Bà Bùi Minh Ngọc	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm lần đầu từ 28/04/2025	Cử nhân

## 2. Cuộc họp của BKS

Trong năm 2025, BKS đã tổ chức tám (08) cuộc họp để triển khai các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
<b>Giai đoạn từ 01/01/2025 đến 27/04/2025: có bốn (04) cuộc họp (Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025)</b>				
1	Bà Kim Ly Huyền	04/04	100%	100%
2	Bà Trịnh Thị Thanh Hằng	04/04	100%	100%
3	Ông Vũ Hồng Cao	04/04	100%	100%
<b>Giai đoạn từ 28/04/2025 đến 31/12/2025: có bốn (04) cuộc họp (Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030)</b>				
1	Bà Kim Ly Huyền	04/04	100%	100%
2	Ông Vũ Hồng Cao	04/04	100%	100%
3	Ông Takahashi Yasunori	04/04	100%	100%
4	Bà Nguyễn Thị Bích Hợp	04/04	100%	100%
5	Bà Bùi Minh Ngọc	04/04	100%	100%

Tại các cuộc họp, BKS đã trao đổi về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm hàng Quý và có các định hướng cho bộ phận Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) các công tác liên quan, cụ thể:

- Ngày 07/02/2025: Họp Quý I/2025: (i) Tổng kết hoạt động BKS năm 2024; (ii) Công tác trọng tâm năm 2025; (iii) Kế hoạch hoạt động BKS Quý I/2025;

- Ngày 18/03/2025: Họp BKS đề cử nhân sự tham gia ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ngày 19/03/2025: Họp BKS thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính VPBank năm 2024;
- Ngày 11/04/2025: Họp BKS Quý II/2025 gồm các nội dung (i) Tổng kết hoạt động Quý I/2025 của BKS; (ii) Nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2025; (iii) Thông qua dự thảo một số văn kiện, báo cáo BKS;
- Ngày 28/04/2025: Họp bầu Trưởng BKS sau khi nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua danh sách nhân sự trúng cử vào BKS nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ngày 29/04/2025: Họp phân công công việc các thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ngày 18/07/2025: Họp Quý III/2025: (i) Tổng kết hoạt động BKS Quý II/2025; (ii) Tổng kết hoạt động KTNB Quý II/2025; (iii) Thông qua dự thảo một số văn kiện, tài liệu báo cáo của BKS; (iv) Nhiệm vụ trọng tâm Quý III/2025;
- Ngày 22/10/2025: Họp Quý IV/2025: (i) Tổng kết hoạt động BKS Quý III/2025; (ii) Tổng kết hoạt động KTNB Quý III/2025; (iii) Thông qua dự thảo một số văn kiện, tài liệu báo cáo của BKS; (iv) Nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2025.

### **3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban điều hành (“BDH”) và cổ đông**

Hoạt động giám sát của BKS tập trung vào các nội dung thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định của Pháp luật, Điều lệ ngân hàng, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:

- (i) Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của VPBank;
- (ii) Việc thực hiện của HĐQT, BDH đối với các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- (iii) Giám sát việc thực hiện các chỉ thị của NHNN, các kiến nghị của cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng;
- (iv) Giám sát một số nội dung trọng yếu khác theo quy định của Pháp luật và các văn bản nội bộ liên quan.
- (v) Thông qua việc chỉ đạo thực hiện các cuộc kiểm toán về quản trị, điều hành, các hoạt động nghiệp vụ, vấn đề về quản trị rủi ro, BKS thực hiện giám sát các hoạt động chung của HĐQT và BDH.

Thông qua kết quả các hoạt động giám sát và kết quả kiểm toán nội bộ, BKS ghi nhận:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò giám sát Quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban điều hành (“BDH”) thông qua các hoạt động: (i) Họp Hội đồng quản trị; (ii) Tham gia và chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp định kỳ của BDH và các Ủy ban; (iii) Giám sát thông qua hệ thống báo cáo hoạt động kinh doanh và báo cáo khác theo yêu cầu ...; (iv) Thiết lập và duy trì bộ máy gồm các Ủy ban chuyên môn giúp việc, hỗ trợ HĐQT trong việc nắm bắt thông tin và đưa ra các quyết định phù hợp, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ định hướng và giám sát;
- TGD và BDH đã triển khai các hoạt động kinh doanh theo chỉ đạo của HĐQT trên cơ sở các nội dung đã được Nghị Quyết ĐHĐCĐ thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Đồng thời: (i) Thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao thông qua hệ thống kiểm soát nội bộ đã được xây dựng, Hệ thống báo cáo đã được thiết lập và các Hội đồng hỗ trợ...; (ii) Đưa ra chỉ đạo tăng cường các giải pháp để hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao chất lượng tài sản, đảm bảo tuân thủ các giới hạn, hạn mức hướng tới mục tiêu tăng trưởng an toàn hiệu quả...;

- Thiết lập Hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB) gồm 3 tuyến bảo vệ độc lập đáp ứng cơ bản các yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi bổ sung, bao gồm: (i) đảm bảo có các cơ chế phân cấp, ủy quyền cơ cấu tổ chức, cơ chế vận hành, quy định và quy trình; (ii) Có các chức năng nhận dạng và kiểm soát rủi ro tại chính các đơn vị kinh doanh và hỗ trợ trực tiếp; (iii) Xây dựng chính sách/quy định nội bộ về QTRR, đo lường, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật; (iv) Thiết lập một số đơn vị kiểm tra/ kiểm soát chéo trong một số mảng nghiệp vụ có rủi ro cao/ hoặc có các hệ thống hỗ trợ;
- Hệ thống văn bản quy định, quy trình về KSNB, QTRR cơ bản đáp ứng theo yêu cầu của pháp luật có thiết kế các chốt kiểm soát chính, quy định trách nhiệm các bộ phận, cá nhân liên quan;
- Trong vận hành các đơn vị cơ bản tuân thủ các quy định nội bộ của Ngân hàng. Thông qua kết quả giám sát ở các cấp độ và kết quả KTNB, BKS đã kịp thời đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, hoàn thiện quy định nội bộ, tăng cường văn hóa tuân thủ ở một số đơn vị... nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Các vấn đề này cũng được tổng kết hàng năm gửi báo cáo tới Ngân hàng Nhà nước.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác:**

BKS và HĐQT/ BDH đã xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp hiệu quả trong các hoạt động kiểm toán, giám sát, kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo triển khai và hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế tổ chức hoạt động của BKS, góp phần nâng cao hiệu quả hệ thống KSNB, cụ thể:

- BKS có cử đại diện tham gia các cuộc họp định kỳ HĐQT, một số Ủy ban để thường xuyên cập nhật thông tin về hoạt động quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh của ngân hàng và kịp thời trao đổi các ý kiến, kiến nghị tới các cấp lãnh đạo, quản lý của Ngân hàng;
- Thông qua công tác giám sát, kiểm toán nội bộ, BKS/KTNB đã đưa ra ý kiến, kiến nghị đối với HĐQT/BDH và các đơn vị trong ngân hàng. Các kiến nghị này được ghi nhận, thống nhất và triển khai giải pháp khắc phục;
- BKS đã chỉ đạo KTNB thực hiện kế hoạch kiểm toán năm, tổ chức công tác theo dõi tình hình khắc phục các ý kiến/kiến nghị của BKS/KTNB đối với HĐQT/BDH và báo cáo kết quả định kỳ;
- BKS phối hợp với HĐQT/BDH trong việc chỉ đạo và triển khai thực hiện các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, các chi thị của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) từng thời kỳ; Giám sát, đôn đốc việc khắc phục các vấn đề theo kết luận của cơ quan thanh tra, giám sát (nếu có), đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ;

#### **5. Hoạt động khác của BKS**

- BKS tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung thuộc trách nhiệm giám sát của BKS như:
  - ✓ Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và năm của VPBank;
  - ✓ Giám sát thực trạng tài chính;
  - ✓ Rà soát quy định nội bộ về kế toán, báo cáo;

- ✓ Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư mua bán tài sản cố định, hợp đồng giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT;
  - ✓ Phối hợp cập nhật thay đổi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu 01% vốn điều lệ trở lên, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD của VPBank, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên;
  - ✓ Giám sát việc chấp hành các quy định về hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động...và một số nội dung khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ; Quy chế tổ chức hoạt động của BKS.
- BKS giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB thông qua việc có các định hướng chỉ đạo đối với KTNB:
- ✓ Giám sát đối với KTNB trong việc thực hiện các công việc theo quy định pháp luật; giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên nội bộ và các nội dung khác theo quy định pháp luật và nội bộ;
  - ✓ Định hướng và chỉ đạo KTNB triển khai kế hoạch kiểm toán hàng năm; chỉ đạo KTNB cập nhật rủi ro và nội dung kiểm toán theo quy định pháp luật và chỉ thị của NHNN liên quan đến BKS/KTNB;
  - ✓ Chỉ đạo KTNB theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các kiến nghị từ kiểm toán, đảm bảo thực thi đúng thời hạn; Có các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng và năng lực của nhân sự KTNB, đảm bảo đáp ứng vai trò kiểm toán, kiểm tra, giám sát theo quy định pháp luật.
- BKS đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu báo cáo định kỳ và đột xuất của NHNN đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và minh bạch thông tin.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Đức Vinh	16/09/1958	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 04/07/2012
2	Bà Lưu Thị Thảo	08/04/1974	Cử nhân kế toán Thành viên của Hiệp hội kế toán công chứng Anh Quốc (ACCA) Thành viên của Hiệp hội kế toán công chứng Úc (CPA Australia).	Bổ nhiệm ngày 16/07/2018

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	25/05/1966	Cử nhân tài chính ngân hàng/ Chương trình đào tạo sau đại học về Chính sách công - Fulbright Việt Nam	Bổ nhiệm ngày 21/02/2002
4	Bà Dương Thị Thu Thủy	04/03/1965	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Cao cấp	Bổ nhiệm ngày 09/04/2009
5	Ông Nguyễn Thành Long	19/07/1966	Thạc sỹ Luật học	Bổ nhiệm ngày 07/01/2014; Miễn nhiệm ngày 30/06/2025
6	Ông Đinh Văn Nho	02/10/1977	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/07/2018
7	Ông Phùng Duy Khương	24/07/1976	Thạc sỹ Kế toán	Bổ nhiệm ngày 03/01/2019
8	Phạm Thị Nhung	02/04/1980	Cử nhân kinh tế đối ngoại Thẩm định viên về giá – Bộ tài chính	Bổ nhiệm ngày 27/04/2021 – Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
9	Ông Kamijo Hiroki	19/03/1970	Thạc sỹ Thương mại và Quản lý	Bổ nhiệm ngày 05/08/2024

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Thu Hằng	22/11/1973	Thạc sỹ kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán	Ngày bổ nhiệm 28/12/2012

## VI. Đào tạo về quản trị công ty (QTCT)

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Năm 2025, VPBank đã cử cán bộ liên quan đến lĩnh vực quản trị công ty (Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc thường trực, Người phụ trách quản trị công ty; Giám đốc quan hệ nhà đầu tư; Giám đốc kiểm toán nội bộ và các cán bộ có liên quan...) tham gia các khóa đào tạo nội bộ về pháp luật, đặc biệt những luật mới đã được ban hành trong năm 2025 có ảnh hưởng tới hoạt động quản trị và điều hành doanh nghiệp như Luật về thuế, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo hiểm xã hội và các Quy định liên quan đến hoạt động ngân hàng. Đồng thời Ban lãnh đạo và các cán bộ liên quan cũng tham gia các hội thảo, diễn đàn trao đổi nhằm liên tục cập nhật các xu hướng mới liên quan đến quản trị, đây cũng có thể coi là các hình thức đào tạo công ty như:

- Hội thảo “Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân: Cơ hội nào cho các Doanh nghiệp niêm yết và Công ty đại chúng?” vào ngày 06/06/2025 tại Hà Nội. Đây là sự kiện đánh dấu bước khởi động quan trọng cho cộng đồng doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán, với mục tiêu cụ thể: chuyển hóa các nội dung cải cách thể chế của Nghị quyết 68 thành chiến lược phát triển thiết thực cho các khu vực kinh tế tư nhân.
- Hội thảo/thảo luận chuyên sâu cùng các chuyên gia và lãnh đạo doanh nghiệp về “Xây dựng HĐQT Hiệu quả và Bền vững”; Chia sẻ về vai trò của nữ thành viên HĐQT trong nâng cao hiệu quả quản trị và chiến lược bền vững;
- Hội thảo về vai trò quan trọng, xu thế quản trị hiệu quả và bền vững, Quản trị biến đổi khí hậu để đảm bảo Doanh nghiệp được PTBV, những cơ hội để huy động từ các tổ chức quốc tế cũng như cho vay các doanh nghiệp liên quan đến các nguồn tài chính xanh
- Tham gia Diễn đàn “Vì một mùa Đại hội đồng cổ đông đổi mới” năm 2025 để các cán bộ có liên quan hiểu được quy định chung, những thông lệ tốt về quản trị công ty, phát triển bền vững tại Việt Nam và khu vực ASEAN cũng như hoạt động tổ chức và công bố thông tin cần thiết để tổ chức kỳ Đại hội đồng cổ đông hiệu quả.
- Hội thảo liên quan đến Báo cáo tài chính: Xác định Rủi ro Thuế & Thiết kế Khung Quản trị; Cập nhật các Luật có hiệu lực thi hành từ 01/01/2026 – HĐQT và BDH cần lưu ý tác động trực tiếp đến chất lượng thông tin, trách nhiệm giám sát và quá trình ra quyết định của HĐQT và BDH.
- Đại diện Ban lãnh đạo VPBank cũng đã tham gia diễn đàn Thường niên về Quản trị Công ty lần thứ 8 (AF8) với chủ đề “Hội đồng Quản trị Bứt phá: Vươn tầm Khu vực, Định vị Niềm tin và Danh tiếng trên Thị trường vốn” với các chủ đề đặc biệt: (1) “Xếp hạng ESG và Quản trị Rủi ro Biến đổi Khí hậu” và (2) “Định vị giá trị Doanh nghiệp Gia đình - Gia tăng quyền năng khu vực Kinh tế Tư nhân” (Đây là sự kiện chuyên môn uy tín lớn nhất của thị trường về Quản trị Công ty (QTCT) tích hợp với ESG và Phát triển Bền vững, được Viện thành viên HĐQT Việt Nam tổ chức với sự đồng hành của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), cùng hỗ trợ của các Sở Giao dịch Chứng khoán VNX, HOSE và HNX).

VII. Danh sách về người có liên quan của VPBank và giao dịch của người có liên quan của VPBank với VPBank (Phụ lục 02 đính kèm).

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Phụ lục 03 đính kèm).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT & BKS (để biết)
- Lưu VPHĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**PHỤ LỤC 01: Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025**

Số	Số QĐ	Ngày ban hành	Nội dung Báo cáo Quản trị	Tỷ lệ thông qua
1	1/2025/NQ-HĐQT	1/3/2025	Đề cử nhân sự tham gia quản lý tại doanh nghiệp khác	100%
2	2/2025/NQ-HĐQT	1/6/2025	Thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Gang Thép	100%
3	3/2025/NQ-HĐQT	1/6/2025	Thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Gia Lâm	100%
4	4/2025/NQ-HĐQT	1/6/2025	Tiếp nhận nhân sự Chi Nhánh	100%
5	5/2025/NQ-HĐQT	1/7/2025	Ngày đăng ký cuối cùng để cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030	100%
6	6/2025/QĐNS-HĐQT	1/7/2025	Tiếp nhận nhân sự Chi Nhánh	100%
7	7/2025/QĐNS-HĐQT	1/7/2025	Tiếp nhận nhân sự Chi Nhánh	100%
8	8/2025/QĐ-HĐQT	1/8/2025	Một số nội dung giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị	100%
9	9/2025/NQ-HĐQT	1/9/2025	Mua cổ phiếu theo đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Opes	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT	1/15/2025	Mua cổ phiếu bổ sung theo đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông của Công ty Cổ phần bảo hiểm Opes	100%
11	11/2025/QĐNS-HĐQT	1/16/2025	Miễn nhiệm nhân sự khối SME	100%
12	12/2025/QĐNS-HĐQT	1/16/2025	Bổ nhiệm nhân sự phụ trách khối SME	100%
13	13/2025/QĐNS-HĐQT	1/17/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
14	14/2025/NQ-HĐQT	1/17/2025	Quyết định nhân sự GPBank	100%
15	15/2025/NQ-HĐQT	1/17/2025	Sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ	100%
16	16/2025/NQ-HĐQT	1/17/2025	Nhận chuyển giao bắt buộc	100%
17	17/2025/QĐ-HĐQT	1/21/2025	Sửa đổi cơ cấu tổ chức các Khối trong Ngân hàng	100%
18	18/2025/NQ-HĐQT	1/23/2025	Thông qua danh sách CBNV mua lại cổ phiếu của CBNV nghỉ việc	100%
19	19/2025/QĐi-HĐQT	1/23/2025	Quy định hệ thống công việc tại VPBank	100%
20	20/2025/NQ-HĐQT	1/23/2025	Triển khai thử nghiệm sản phẩm mới	100%
21	21/2025/QĐi-HĐQT	2/3/2025	Sửa đổi Quy định cho vay của VPBank	100%
22	22/2025/QCH-HĐQT	2/5/2025	Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối Quản lý đối tác và quan hệ đối ngoại	100%
23	23/2025/QĐi-HĐQT	2/6/2025	Quy định hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ Khách hàng cá nhân	100%
24	24/2025/QĐNS-HĐQT	2/6/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
25	25/2025/QĐNS-HĐQT	2/6/2025	Tuyển dụng nhân sự chi nhánh	100%
26	26/2025/QĐNS-HĐQT	2/6/2025	Tuyển dụng nhân sự chi nhánh	100%
27	27/2025/NQ-HĐQT	2/10/2025	Miễn nhiệm nhân sự GPBank	100%
28	28/2025/NQ-HĐQT	2/10/2025	Quyết định nhân sự GPBank	100%
29	29/2025/NQ-HĐQT	2/13/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch với công ty cổ phần bảo hiểm OPES	100%
30	30/2025/NQ-HĐQT	2/13/2025	Thông qua nội dung và việc ký kết Thỏa thuận hợp tác giới thiệu khách hàng giữa VPBank, VPB SMBC FC và SMBC	100%
31	31/2025/NQ-HĐQT	2/14/2025	Thay đổi địa điểm chi nhánh Nhà Bè	100%
32	32/2025/NQ-HĐQT	2/14/2025	Thay đổi tên gọi Phòng giao dịch Lái Thiêu	100%
33	33/2025/NQ-HĐQT	2/14/2025	Phê duyệt Kết quả đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP) cho giai đoạn 2025 -2027	100%
34	34/2025/QĐNS-HĐQT	2/14/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
35	34a/2025/NQ-HĐQT	2/14/2025	Cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng	100%
36	35/2025/NQ-HĐQT	2/19/2025	Thành lập văn phòng chuyển đổi	100%
37	36/2025/QĐi-HĐQT	2/21/2025	Quy định mua, bán nợ	100%
38	37/2025/NQ-HĐQT	2/24/2025	Cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng	100%
39	37a/2025/QĐNS-HĐQT	2/24/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
40	38/2025/NQ-HĐQT	2/25/2025	Phê duyệt các nội dung liên quan đến công tác tại GPBank	100%
41	38a/2025/QĐNS-HĐQT	2/26/2025	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự VPHĐQT	100%
42	39/2025/QĐ-HĐQT	2/27/2025	Quyết định nhân sự GPBank	100%
43	40/2025/NQ-HĐQT	2/27/2025	Thông nhất phương án huy động vốn	100%
44	41/2025/NQ-HĐQT	2/28/2025	Thông qua Mô hình tài chính Ngân hàng	100%

45	41a/2025/NQ-HĐQT	2/28/2025	Quyết định nhân sự GPBank	100%
46	42/2025/NQ-HĐQT	3/3/2025	Cử người đại diện theo ủy quyền của VPBank tại GPBank	100%
47	43/2025/NQ-HĐQT	3/3/2025	Thông qua danh sách HĐTV, BKS dự kiến GPBank	100%
48	44/2025/CSH-HĐQT	3/5/2025	Sửa đổi chính sách kế toán	100%
49	45/2025/QĐ-HĐQT	3/6/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Đầu tư (CIB)	100%
50	46/2025/NQ-HĐQT	3/7/2025	Thông qua giao dịch dịch vụ trung gian giữa VPBank và SMBC	100%
51	47/2025/NQ-HĐQT	3/10/2025	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
52	48/2025/NQ-HĐQT	3/10/2025	Thông qua Hợp đồng, Giao dịch với Công ty chứng khoán VPBank	100%
53	49/2025/NQ-HĐQT	3/10/2025	Cấp tín dụng cho một số đối tượng là người thẩm định, xét duyệt tín dụng của VPBank	100%
54	50/2025/NQ-HĐQT	3/10/2025	Thông qua báo cáo tài chính 2024	100%
55	51/2025/NQ-HĐQT	3/11/2025	Thông nhất với một số đề xuất của người đại diện vốn tại VPBankS	100%
56	52/2025/NQ-HĐQT	3/18/2025	Danh sách CBNV mua lại cổ phiếu của CBNV nghỉ việc	100%
57	53/2025/NQ-HĐQT	3/18/2025	Thông qua hồ sơ nhân sự trình Ngân hàng nhà nước	100%
58	54/2025/NQ-HĐQT	3/19/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Học Môn	100%
59	55/2025/NQ-HĐQT	3/19/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Thái Bình	100%
60	56/2025/NQ-HĐQT	3/19/2025	Thay đổi tên PGD Gang Thép	100%
61	57/2025/NQ-HĐQT	3/19/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn đối với VPB SMBC FC	100%
62	58/2025/NQ-HĐQT	3/19/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Quảng Ninh	100%
63	59/2025/QĐ-HĐQT	3/20/2025	Quy định nghiệp vụ mua bán thông thường giấy tờ có giá	100%
64	60/2025/QĐNS-HĐQT	3/20/2025	Tuyển dụng nhân sự chi nhánh	100%
65	61/2025/QĐNS-HĐQT	3/20/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
66	62/2025/QĐNS-HĐQT	3/20/2025	Điều chỉnh lương nhân sự chi nhánh	100%
67	63/2025/QĐNS-HĐQT	3/20/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
68	64/2025/QĐNS-HĐQT	3/20/2025	Điều chỉnh lương nhân sự chi nhánh	100%
69	65/2025/NQ-HĐQT	3/21/2025	Thông qua chủ trương phát triển mạng lưới VPBank 2025	100%
70	66/2025/NQ-HĐQT	3/21/2025	Thông qua một số nguyên tắc quản trị tại GPBank	100%
71	67/2025/NQ-HĐQT	3/24/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch vay hợp vốn từ Ngân hàng SMBC - CN Singapore và các bên cho vay khác	100%
72	68/2025/QĐNS-HĐQT	3/24/2025	Xếp lương nhân sự GPBank	100%
73	69/2025/QĐNS-HĐQT	3/24/2025	Điều chỉnh lương nhân sự GPBank	100%
74	70/2025/QĐNS-HĐQT	3/24/2025	Xếp lương nhân sự GPBank	100%
75	71/2025/QĐ-HĐQT	3/25/2025	Thông qua Quy định phát hành trái phiếu riêng lẻ của VPBank	100%
76	72/2025/NQ-HĐQT	3/25/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	100%
77	73/2025/QĐ-HĐQT	3/26/2025	Cơ cấu lại nhân sự của Ủy ban quản lý rủi ro	100%
78	74/2025/QĐ-HĐQT	3/28/2025	các chỉ tiêu chiến lược về quản lý rủi ro theo phương pháp tiếp cận từ trên xuống 2025	100%
79	75/2025/NQ-HĐQT	3/31/2025	Thông qua việc cấp tín dụng cấp cho khách hàng	100%
80	76/2025/NQ-HĐQT	3/31/2025	Phê duyệt giao dịch mua bán nợ và các giao dịch liên quan giữa VPBank và GPBank	100%
81	77/2025/QĐNS-HĐQT	3/31/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
82	78/2025/QĐNS-HĐQT	3/31/2025	Thôi kiêm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
83	79/2025/QĐ-HĐQT	4/1/2025	Quy định bảo lãnh của VPBank đối với khách hàng	100%
84	79a/2025/QĐNS-HĐQT	4/1/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
85	80/2025/NQ-HĐQT	4/3/2025	Miễn nhiệm nhân sự GPBank	100%
86	81/2025/NQ-HĐQT	4/9/2025	Thông nhất hồ sơ dịch vụ ngân quỹ trình NHNN	100%
87	82/2025/QĐ-HĐQT	4/10/2025	Quy định giới hạn cấp tín dụng và quản lý nhóm khách hàng liên quan tại VPBank	100%
88	83/2025/QĐ-HĐQT	4/10/2025	Quy định sửa đổi, bổ sung Quy định mua bán nợ giữa Vpbank và Công ty quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam ( VAMC)	100%
89	84/2025/QĐNS-HĐQT	4/14/2025	Điều chỉnh lương nhân sự chi nhánh	100%
90	85/2025/NQ-HĐQT	4/15/2025	Phê duyệt giao dịch mua bán nợ và các giao dịch liên quan giữa VPBank và GPBank	100%
91	86/2025/NQ-HĐQT	4/17/2025	Miễn nhiệm nhân sự GPBank	100%
92	87/2025/NQ-HĐQT	4/17/2025	Thông qua Hợp đồng, Giao dịch và các hạn mức rủi ro với GPBank	100%
93	87a/2025/NQ-HĐQT	4/17/2025	Thông qua kết quả hoạt động Quý 1 và kết quả kinh doanh Quý 2	100%
94	88/2025/NQ-HĐQT	4/21/2025	Thông qua việc ban hành điều lệ GPBank	100%
95	89/2025/QĐ-HĐQT	4/21/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Thu hồi và xử lý nợ	100%
96	89a/2025/QĐNS-HĐQT	4/21/2025	Điều động nhân sự chi nhánh	100%
97	89B/2025/QĐNS-HĐQT	4/21/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
98	90/2025/NQ-HĐQT	4/22/2025	Thông qua giao dịch dịch vụ trung gian giữa VPBank và SMBC	100%
99	91/2025/NQ-HĐQT	4/22/2025	Thông qua việc ban hành Quy chế tài chính của GPBank	100%

100	92/2025/NQ-HĐQT	4/24/2025	Thông qua việc ký kết các văn bản thỏa thuận hỗ trợ quản trị giữa VPBank và các công ty con để triển khai Khung Quản trị Tập đoàn	100%
101	93/2025/QĐNS-HĐQT	4/25/2025	Thôi nhiệm chức danh nhân sự bà Phạm Thị Nhung	100%
102	94/2025/QĐ-HĐQT	4/25/2025	Bổ nhiệm nhân sự GPBank	100%
103	95/2025/NQ-HĐQT	4/26/2025	Thông qua giao dịch dịch vụ trung gian giữa VPBank và SMBC	100%
104	96/2025/NQ-HĐQT	4/26/2025	Giao kế hoạch kinh doanh 2025 cho GPBank	100%
105	97/2025/NQ-HĐQT	4/26/2025	Thông nhất phương án sửa đổi Điều lệ của VPBank	100%
106	98/2025/NQ-HĐQT	4/28/2025	Phê duyệt phương án phát hành Trái phiếu quốc tế bản vãng 2025	100%
107	99/2025/NQ-HĐQT	4/28/2025	Bầu bổ nhiệm các chức danh trong Hội đồng quản trị VPBank nhiệm kỳ 2025-2030	100%
108	100/2025/NQ-HĐQT	5/5/2025	Đề cử nhân sự đại diện phần vốn góp tại công ty con	100%
109	101/2025/NQ-HĐQT	5/5/2025	Phát hành Trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã: VPB12501)	100%
110	102/2025/NQ-HĐQT	5/5/2025	Phát hành Trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã: VPB12502)	100%
111	103/2025/NQ-HĐQT	5/6/2025	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt	100%
112	104/2025/QĐNS-HĐQT	5/8/2025	Giao nhiệm vụ nhân sự phụ trách Khối Vận hành	100%
113	105/2025/QĐNS-HĐQT	5/14/2025	Tuyển dụng nhân sự chi nhánh	100%
114	106/2025/QĐNS-HĐQT	5/15/2025	Miễn nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
115	107/2025/QĐNS-HĐQT	5/15/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
116	108/2025/QĐNS-HĐQT	5/15/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
117	109/2025/QĐNS-HĐQT	5/15/2025	Điều chỉnh cấu phần thu nhập nhân sự chi nhánh	100%
118	110/2025/QĐNS-HĐQT	5/15/2025	Chấm dứt thử thách nhân sự chi nhánh	100%
119	111/2025/QĐNS-HĐQT	5/15/2025	Điều chỉnh lương nhân sự chi nhánh	100%
120	112/2025/NQ-HĐQT	5/16/2025	Phát hành Trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã VPB12503)	100%
121	113/2025/NQ-HĐQT	5/16/2025	Phát hành Trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã VPB12504)	100%
122	114/2025/QĐNS-HĐQT	5/16/2025	Thôi nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
123	115/2025/QĐNS-HĐQT	5/16/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
124	116/2025/QĐ-HĐQT	5/19/2025	Miễn nhiệm chức danh nhân sự GPBank	100%
125	117/2025/QĐ-HĐQT	5/19/2025	Miễn nhiệm chức danh nhân sự GPBank	100%
126	118/2025/NQ-HĐQT	5/19/2025	Thay đổi địa điểm PGD Sâm Sơn	100%
127	119/2025/NQ-HĐQT	5/19/2025	Thay đổi địa điểm PGD Phan Huy Ích	100%
128	120/2025/NQ-HĐQT	5/19/2025	Thay đổi địa điểm PGD Tân Bình	100%
129	121/2025/NQ-HĐQT	5/21/2025	Chuyển tiền chi trả cổ tức	100%
130	122/2025/NQ-HĐQT	5/22/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (VPB12505)	100%
131	123/2025/NQ-HĐQT	5/28/2025	Phê duyệt Hồ sơ chào bán Trái phiếu quốc tế Bản vãng 2025	100%
132	124/2025/QĐ-HĐQT	5/30/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Thu hồi và xử lý nợ	100%
133	125/2025/QĐNS-HĐQT	6/9/2025	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
134	126/2025/QĐNS-HĐQT	6/9/2025	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
135	127/2025/QĐNS-HĐQT	6/9/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
136	128/2025/NQ-HĐQT	6/13/2025	Thông qua việc tái cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng	100%
137	129/2025/QĐNS-HĐQT	6/16/2025	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
138	130/2025/QĐNS-HĐQT	6/16/2025	Điều động nhân sự chi nhánh	100%
139	131/2025/NQ-HĐQT	6/16/2025	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Hoàn Kiếm	100%
140	132/2025/NQ-HĐQT	6/18/2025	Thông qua giao dịch với bên liên quan ( tái cấp hạn mức FE SMBC)	100%
141	133/2025/QĐ-HĐQT	6/18/2025	Quyết định các nhân sự GPBank	100%
142	134/2025/NQ-HĐQT	6/18/2025	Sửa đổi hợp đồng biệt phái giữa Vpbank với SMBC	100%
143	135/2025/QĐ-HĐQT	6/19/2025	Quy định phát hành và thanh toán chứng chỉ tiền gửi của VPBank	100%
144	135a/2025/QĐ-HĐQT	6/19/2025	Tuyên hết hiệu lực Quyết định của HĐQT	100%
145	136/2025/QĐ-HĐQT	6/20/2025	Quy định Cấp tín dụng hợp vốn tại VPBank	100%
146	137/2025/QĐ-HĐQT	6/20/2025	Thành lập khối Ngân hàng giao dịch và trung tâm đầu tư nước ngoài	100%
147	138/2025/QĐ-HĐQT	6/20/2025	Thành lập khối Nguồn vốn và thị trường tài chính	100%
148	139/2025/QĐ-HĐQT	6/20/2025	Quyết định vị trí giám đốc Khối Nguồn vốn và thị trường tài chính	100%
149	140/2025/QĐ-HĐQT	6/20/2025	Quyết định vị trí giám đốc Khối Ngân hàng giao dịch và đầu tư nước ngoài	100%
150	141/2025/NQ-HĐQT	6/20/2025	Thông qua phương án bầu, bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT SMBCFC	100%
151	142/2025/NQ-HĐQT	6/20/2025	Thông qua phương án sửa đổi điều lệ của SMBCFC	100%

152	143/2025/NQ-HĐQT	6/20/2025	Phê duyệt khoản vay nước ngoài và việc ký kết các văn bản giao dịch	100%
153	144/2025/QĐ-HĐQT	6/23/2025	Cơ cấu nhân sự của Ủy ban quản lý rủi ro	100%
154	145a/2025/QĐNS-HĐQT	6/24/2025	Chấm dứt HĐLĐ Giám đốc Khối định chế tài chính và ngân hàng giao dịch	100%
155	145/2025/NQ-HĐQT	6/25/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch vay hợp vốn từ Ngân hàng SMBC - CN Singapore và các bên cho vay khác, ký kết các tài liệu giao dịch	100%
156	146/2025/NQ-HĐQT	6/26/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã VPB 12506)	100%
157	147/2025/NQ-HĐQT	6/26/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã VPB 12507)	100%
158	148/2025/NQ-HĐQT	6/26/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã VPB 12508)	100%
159	149/2025/NQ-HĐQT	6/26/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (mã VPB 12509)	100%
160	150/2025/NQ-HĐQT	6/26/2025	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Lê Chân	100%
161	151/2025/NQ-HĐQT	6/26/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	100%
162	152/2025/CSH-HĐQT	6/26/2025	Chính sách dữ liệu	100%
163	153/2025/QĐNS-HĐQT	6/30/2025	Thông nhất các vấn đề nhân sự khối pháp chế	100%
164	154/2025/NQ-HĐQT	6/30/2025	Danh sách CBNV mua lại cổ phiếu của CBNV nghỉ việc	100%
165	155/2025/QĐNS-HĐQT	6/30/2025	Chấm dứt HĐLĐ ông Nguyễn Thành Long, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối pháp chế	100%
166	156/2025/QĐNS-HĐQT	6/30/2025	Quyết định vị trí giám đốc Khối Pháp chế	100%
167	157/2025/QĐNS-HĐQT	6/30/2025	Điều chỉnh lương nhân sự	100%
168	158/2025/NQ-HĐQT	7/1/2025	Thông qua đề xuất mua sắm tài sản	100%
169	159/2025/NQ-HĐQT	7/3/2025	Hợp đồng sửa đổi và khoản vay thêm Theo Hợp đồng vay hợp vốn 25/03/2025 từ Ngân hàng SMBC - Chi nhánh Singapore và các bên cho vay khác, và việc ký kết tài liệu giao dịch	100%
170	160/2025/QĐ-HĐQT	7/4/2025	Quyết định bổ nhiệm Người chịu trách nhiệm về phòng chống rửa tiền của VPB	100%
171	161/2025/NQ-HĐQT	7/7/2025	Cập nhật địa chỉ của văn phòng đại diện, các CN và các PGD của VPB do thay đổi địa giới hành chính kể từ 01/07/2025	100%
172	162/2025/NQ-HĐQT	7/7/2025	Cập nhật địa chỉ của trụ sở chính của VPB do thay đổi địa giới hành chính kể từ 01/07/2025	100%
173	163/2025/QĐNS-HĐQT	7/8/2025	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
174	164/2025/QĐNS-HĐQT	7/8/2025	Tiếp nhận thử việc nhân sự chi nhánh	100%
175	165/2025/QĐNS-HĐQT	7/8/2025	Tiếp nhận thử việc nhân sự chi nhánh	100%
176	166/2025/QĐNS-HĐQT	7/8/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
177	167/2025/QĐNS-HĐQT	7/8/2025	Bỏ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
178	168/2025/QĐNS-HĐQT	7/8/2025	Thôi nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
179	169/2025/QĐNS-HĐQT	7/11/2025	Thôi nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
180	170/2025/QĐNS-HĐQT	7/11/2025	Miễn nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
181	171/2025/QĐNS-HĐQT	7/11/2025	Bỏ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
182	172/2025/QĐNS-HĐQT	7/11/2025	Bỏ nhiệm giám đốc Trung tâm FDI	100%
183	173/2025/QĐi-HĐQT	7/14/2025	Quy định mua bán trái phiếu doanh nghiệp tại VPBank	100%
184	174/2025/NQ-HĐQT	7/15/2025	Thay đổi địa điểm PGD Bà Chiểu	100%
185	175/2025/NQ-HĐQT	7/15/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Sài Gòn	100%
186	176/2025/NQ-HĐQT	7/15/2025	Thay đổi địa điểm Văn phòng Đại diện Miền Nam	100%
187	177/2025/NQ-HĐQT	7/15/2025	Cấp tín dụng cho khách hàng là người thẩm định xét duyệt tín dụng của VPBank	100%
188	178/2025/NQ-HĐQT	7/18/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	100%
189	179/2025/QĐi-HĐQT	7/21/2025	Quy định đầu tư góp vốn, mua cổ phần của VPBank tại các doanh nghiệp	100%
190	180a/2025/NQ-HĐQT	7/22/2025	Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm	100%
191	180/2025/NQ-HĐQT	7/23/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (VPB12510)	100%
192	181/2025/NQ-HĐQT	7/24/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (VPB12511)	100%
193	182/2025/NQ-HĐQT	7/24/2025	Hồ sơ chào bán Trái phiếu quốc tế bản vùng 2025	100%
194	183/2025/QĐi-HĐQT	7/30/2025	Sửa đổi, bổ sung quy định hoạt động đại lý thanh toán tại VPBank số 316/2014/QĐi-HĐQT	100%
195	184/2025/QĐNS-HĐQT	7/31/2025	Bỏ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
196	185/2025/QĐNS-HĐQT	7/31/2025	Bỏ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%

197	186/2025/CSH-HĐQT	8/1/2025	Chính sách về quy chế tài chính VPBank	100%
198	187/2025/QĐ-HĐQT	8/1/2025	Thông qua chiến lược, kế hoạch tài chính chiến lược và phương án nhận diện thương hiệu cho GPBank	100%
199	188/2025/NQ-HĐQT	8/6/2025	Phát hành Trái phiếu quốc tế cho Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC	100%
200	189/2025/QĐi-HĐQT	8/11/2025	Quy định tuyển dụng nhân sự	100%
201	190/2025/NQ-HĐQT	8/13/2025	Phê duyệt bổ sung kế hoạch phát hành giấy tờ có giá của VPBank 2025	100%
202	191/2025/QĐ-HĐQT	8/15/2025	Cơ cấu nhân sự của Hội đồng xử lý rủi ro	100%
203	192/2025/NQ-HĐQT	8/15/2025	Thông qua báo cáo tài chính bán niên 2025	100%
204	193/2025/NQ-HĐQT	8/19/2025	Phát hành riêng lẻ trái phiếu năm 2025 (VPB12512)	100%
205	194/2025/NQ-HĐQT	8/20/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Hưng Yên	100%
206	195/2025/NQ-HĐQT	8/20/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Hoàng Mai	100%
207	196/2025/NQ-HĐQT	8/20/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Vạn Phúc	100%
208	197/2025/NQ-HĐQT	8/20/2025	Thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Bến Thủy	100%
209	198/2025/NQ-HĐQT	8/20/2025	Thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Hàm Nghi	100%
210	199/2025/NQ-HĐQT	8/20/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch gửi tiền, nhận tiền gửi và hạn mức rủi ro trực tiếp với SMBC	100%
211	200/2025/NQ-HĐQT	8/20/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch sản phẩm thị trường tài chính và hạn mức rủi ro thanh toán, rủi ro trước thanh toán với SMBC	100%
212	201/2025/NQ-HĐQT	8/22/2025	Thành lập Phòng bán hàng trực tiếp Bắc Ninh, Cần Thơ, DN 5 tại kênh DS, RB	100%
213	202/2025/QĐ-HĐQT	8/25/2025	Thông qua phương án thay đổi trụ sở chính và nhận diện thương hiệu công ty con	100%
214	203/2025/NQ-HĐQT	8/28/2025	Thay đổi địa điểm chi nhánh Phùng Hưng	100%
215	204/2025/QĐ-HĐQT	8/28/2025	Cơ cấu lại nhân sự Hội đồng xử lý nợ phía Nam	100%
216	205/2025/QĐ-HĐQT	8/28/2025	Cơ cấu lại nhân sự Hội đồng xử lý nợ Hội sở phê duyệt các biện pháp xử lý nợ không bao gồm biện pháp cơ cấu lại thời hạn trả nợ	100%
217	205a/2025/NQ-HĐQT	8/28/2025	Kế hoạch phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBANKS năm 2025	100%
218	206/2025/NQ-HĐQT	8/29/2025	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty con	100%
219	207/2025/QĐi-HĐQT	8/29/2025	Sửa đổi, bổ sung quy định quản lý công tác phí tại VPBank	100%
220	208/2025/QCH-HĐQT	8/29/2025	Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của VPBank	100%
221	209/2025/NQ-HĐQT	8/29/2025	Phê duyệt khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư Cơ sở Hạ tầng Châu Á "AIIB" và việc ký kết các văn bản giao dịch	100%
222	210/2025/NQ-HĐQT	9/3/2025	Sửa đổi hợp đồng vay hợp vốn quốc tế giữa VPBank-SMBC và các bên cho vay khác	100%
223	211/2025/QĐi-HĐQT	9/3/2025	Quy định chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn	100%
224	212/2025/NQ-HĐQT	9/3/2025	Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh và phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để tăng vốn điều lệ VPBanks	100%
225	213/2025/QĐNS-HĐQT	9/5/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
226	214/2025/QĐNS-HĐQT	9/5/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
227	215/2025/QĐNS-HĐQT	9/5/2025	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
228	216/2025/QĐNS-HĐQT	9/5/2025	Tuyển dụng nhân sự chi nhánh	100%
229	217/2025/QĐNS-HĐQT	9/5/2025	Tiếp nhận thủ việc nhân sự chi nhánh	100%
230	218/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Phương án xử lý tài sản các khoản đầu tư góp vốn các khoản thu khó đòi Công ty con	100%
231	219/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Thay đổi địa điểm CN Phú Nhuận	100%
232	220/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Thay đổi địa điểm CN Quận 8	100%
233	221/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Thay đổi địa điểm CN Quận 4	100%
234	222/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Thay đổi địa điểm CN Cà Mau	100%
235	223/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Thay đổi địa điểm PGD Bến Thành	100%
236	224/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Thay đổi địa điểm PGD Quận 10	100%
237	225/2025/NQ-HĐQT	9/8/2025	Cơ chế phân quyết các đề xuất của Tổ công tác rà soát tối ưu cơ cấu tổ chức	100%
238	227/2025/QĐi-HĐQT	9/12/2025	Quy định Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ	100%
239	227a/2025/NQ-HĐQT	9/12/2025	Thông qua báo cáo đề xuất của người đại diện phần vốn góp VPBANKS về chiến lược và nhân sự cấp cao VPBANKS	100%
240	228/2025/NQ-HĐQT	9/12/2025	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của VPBank tại Công ty cổ phần bảo hiểm Opes cho VPBANKS	100%
241	228a/2025/NQ-HĐQT	9/16/2025	Thông qua định hướng xây dựng kế hoạch kinh doanh và ngân sách 2026	100%
242	229/2025/CSH-HĐQT	9/17/2025	Chính sách tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
243	230/2025/NQ-HĐQT	9/18/2025	Thay đổi địa điểm PGD Thanh Xuân	100%
244	231/2025/NQ-HĐQT	9/18/2025	Thay đổi địa điểm PGD Trần Duy Hưng	100%
245	232/2025/NQ-HĐQT	9/22/2025	Thay đổi địa điểm PGD Phương Mai	100%

246	233/2025/NQ-HĐQT	9/24/2025	Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ 2025 (VPB12514)	100%
247	234/2025/CSH-HĐQT	9/25/2025	Sửa đổi bổ sung chính sách (tín dụng bán lẻ)	100%
248	235/2025/QĐNS-HĐQT	9/25/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
249	236/2025/QĐNS-HĐQT	10/1/2025	Bổ nhiệm Giám đốc Khối Vận hành	100%
250	236a/2025/QĐNS-HĐQT	10/1/2025	Điều chỉnh thu nhập nhân sự	100%
251	236b/2025/QĐNS-HĐQT	10/1/2025	Kiểm nhiệm nhân sự	100%
252	237/2025/QĐNS-HĐQT	10/1/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
253	238/2025/QĐNS-HĐQT	10/1/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
254	239/2025/QĐ-HĐQT	10/6/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối nguồn vốn và Thị trường tài chính	100%
255	240/2025/QĐ-HĐQT	10/6/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Quản trị rủi ro	100%
256	241/2025/QĐ-HĐQT	10/6/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME)	100%
257	242/2025/QĐ-HĐQT	10/6/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Vận Hành	100%
258	242a/2025/QĐNS-HĐQT	10/6/2025	Kiểm nhiệm giám đốc TT nghiệp vụ tín dụng SME	100%
259	243/2025/QĐ-HĐQT	10/6/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Tín dụng	100%
260	244a/2025/QĐNS-HĐQT	10/6/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
261	244/2025/QĐi-HĐQT	10/14/2025	Tỷ lệ nợ xấu mục tiêu, tỷ lệ cấp tín dụng nợ xấu mục tiêu theo đối tượng khách hàng, ngành, lĩnh vực kinh tế giai đoạn 2025-2028	100%
262	245/2025/NQ-HĐQT	10/14/2025	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Long Bình	100%
263	246/2025/QĐ-HĐQT	10/14/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Trung tâm truyền thông & tiếp thị Marcom	100%
264	247/2025/QĐ-HĐQT	10/15/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Ngân hàng doanh nghiệp lớn và đầu tư	100%
265	248/2025/QĐNS-HĐQT	10/15/2025	Bổ nhiệm giám đốc Chi nhánh	100%
266	248a/2025/QĐ-HĐQT	10/15/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức khối Ngân hàng giao dịch và đầu tư trực tiếp nước ngoài	100%
267	249/2025/NQ-HĐQT	10/16/2025	Phát hành riêng lẻ trái phiếu năm 2025 (VPB12514)	100%
268	250/2025/NQ-HĐQT	10/16/2025	Thông qua việc cấp tín dụng cho Khách hàng lớn	100%
269	251/2025/NQ-HĐQT	10/16/2025	Lập hồ sơ xin cấp phép sản xuất vàng miếng	100%
270	252/2025/QĐNS-HĐQT	10/16/2025	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh Hoàng Mai	100%
271	254/2025/NQ-HĐQT	10/21/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn đối với NHTM TNHH MTV Kỳ Nguyên Thịnh Vương	100%
272	255/2025/QĐi-HĐQT	10/23/2025	Quy định ủy thác và nhận ủy thác cho vay tại VPBank	100%
273	256/2025/QĐNS-HĐQT	10/23/2025	Bổ nhiệm Giám đốc Khối Công nghệ Thông tin	100%
274	257/2025/NQ-HĐQT	10/23/2025	Thông qua danh sách cán bộ nhân viên được mua lại cổ phiếu của cán bộ nhân viên nghỉ việc	100%
275	258/2025/NQ-HĐQT	10/29/2025	Thay đổi địa điểm chi nhánh Việt Hưng	100%
276	259/2025/QĐi-HĐQT	10/31/2025	Sửa đổi, bổ sung quy định bảo lãnh của VPBank đối với khách hàng	100%
277	260/2025/QĐNS-HĐQT	10/31/2025	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
278	261/2025/QĐNS-HĐQT	10/31/2025	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
279	262/2025/QĐNS-HĐQT	10/31/2025	Tuyển dụng nhân sự chi nhánh	100%
280	263/2025/QĐNS-HĐQT	10/31/2025	Bổ nhiệm Giám đốc Khối Truyền thông và tiếp thị	100%
281	264/2025/QĐNS-HĐQT	10/31/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
282	265/2025/QĐNS-HĐQT	10/31/2025	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
283	266/2025/QĐi-HĐQT	11/4/2025	Sửa đổi, bổ sung quy định tiền gửi tiết kiệm tại VPBank	100%
284	267/2025/NQ-HĐQT	11/6/2025	Phát hành trái phiếu VPBank năm 2025 (VPB12514) thay thế NQ số 249/2025/NQ-HĐQT	100%
285	268/2025/NQ-HĐQT	11/6/2025	Cấp tín dụng cho khách hàng là người thẩm định xét duyệt tín dụng của VPBank	100%
286	269A/2025/QĐNS-HĐQT	11/6/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
287	269/2025/CSH-HĐQT	11/7/2025	Sửa đổi, bổ sung chính sách bảo đảm tín dụng tại VPBank	100%
288	270/2025/QĐNS-HĐQT	11/6/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%

289	271/2025/NQ-HĐQT	11/11/2025	Thành lập Trung tâm AI Factory trực thuộc khối EDA	100%
290	272/2025/QĐ-HĐQT	11/12/2025	Điều chỉnh cơ cấu Khối Công nghệ Thông tin	100%
291	273/2025/QĐNS-HĐQT	11/12/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
292	274/2025/QĐNS-HĐQT	11/12/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
293	275/2025/NQ-HĐQT	11/13/2025	Thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Khâm Thiên	100%
294	276/2025/QĐNS-HĐQT	11/15/2025	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
295	277/2025/QĐNS-HĐQT	11/18/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
296	278/2025/QĐNS-HĐQT	11/21/2025	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
297	279/2025/QĐ-HĐQT	11/21/2025	Thành lập văn phòng Quản trị Dự án chiến lược SPMO	100%
298	280/2025/QĐNS-HĐQT	11/21/2025	Bổ nhiệm Giám đốc Văn phòng Quản trị Dự án chiến lược	100%
299	281/2025/NQ-HĐQT	11/26/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	100%
300	282/2025/NQ-HĐQT	11/26/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và GPBank	100%
301	283/2025/QĐi-HĐQT	12/1/2025	Quy định về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	100%
302	284/2025/QĐi-HĐQT	12/1/2025	Quy định đánh giá chất lượng tài sản có và tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	100%
303	285/2025/QĐ-HĐQT	12/1/2025	Sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối Quản lý đối tác và Quan hệ đối ngoại	100%
304	286/2025/NQ-HĐQT	12/1/2025	Phát hành riêng lẻ trái phiếu VPBank 2025 (VPB12515)	100%
305	287/2025/QĐi-HĐQT	12/4/2025	Quy định tổ chức, hoạt động và quản lý mạng lưới	100%
306	288/2025/QĐNS-HĐQT	12/1/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
307	289/2025/QĐNS-HĐQT	12/1/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
308	290/2025/QĐNS-HĐQT	12/4/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
309	291/2025/QĐNS-HĐQT	12/4/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
310	292/2025/QĐNS-HĐQT	12/4/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
311	293/2025/QĐNS-HĐQT	12/4/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
312	294/2025/QĐNS-HĐQT	12/4/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
313	295/2025/QĐNS-HĐQT	12/4/2025	Kiểm nhiệm giám đốc chi nhánh	100%
314	296/2025/NQ-HĐQT	12/5/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và GPBank	100%
315	297/2025/QCH-HĐQT	12/5/2025	Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ	100%
316	298/2025/TBO-HĐQT	12/8/2025	Thông báo chi phí vốn áp dụng năm 2026	100%
317	299/2025/QĐNS-HĐQT	12/8/2025	Tuyển dụng Nguyễn Đức Huy, Giám đốc CN Bình Phước	100%
318	300/2025/QĐNS-HĐQT	12/8/2025	Điều động Nguyễn Thị Ngọc Phương, Giám đốc CN Quảng Trị	100%
319	301/2025/CSH-HĐQT	12/9/2025	Chính sách phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và tuân thủ cấm vận, trừng phạt tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	100%
320	302/2025/NQ-HĐQT	12/10/2025	Phát hành trái phiếu riêng lẻ VPBank năm 2025 (VPB12516)	100%
321	303/2025/CSH-HĐQT	12/12/2025	Chính sách lưu trữ tài liệu	100%
322	304/2025/QĐ-HĐQT	12/15/2025	Phụ lục Quy định ủy thác cho vay	100%
323	305/2025/NQ-HĐQT	12/15/2025	thống nhất chủ trương thực hiện giao dịch ngoại tệ với NHNN	100%
324	306/2025/NQ-HĐQT	12/15/2025	Đóng tổ công tác tái cấu trúc và chuyển đổi GPBank	100%
325	307/2025/NQ-HĐQT	12/16/2025	Phê duyệt giao dịch với SMBC về việc thu xếp khoản vay quốc tế cho VPBank	100%
326	308/2025/QĐ-HĐQT	12/16/2025	Ban hành khung chỉ tiêu tài chính và phi tài chính thuộc Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ	100%
327	309/2025/NQ-HĐQT	12/18/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và GPBank	100%
328	310/2025/NQ-HĐQT	12/19/2025	Phát hành riêng lẻ trái phiếu năm 2025 (VPB12517)	100%
329	311/2025/QĐNS-HĐQT	12/18/2025	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
330	312/2025/NQ-HĐQT	12/19/2025	Thông nhất chủ trương kế hoạch triển khai kinh doanh vàng miếng sau khi được NHNN cấp phép	100%
331	313/2025/NQ-HĐQT	12/19/2025	Cấp tín dụng cho khách hàng thuộc đối tượng quy định tại điều 135 Luật các tổ chức tín dụng	100%

332	313A/2025/NQ-HĐQT	12/22/2025	thông qua kết quả kinh doanh dự kiến 2025 và chủ trương xây dựng kế hoạch 2026	100%
333	314/2025/QĐ-HĐQT	12/23/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Khách hàng cá nhân	100%
334	314a/2025/QCH-HĐQT	12/24/2025	Phụ lục 01: Quy chế quản trị hiệu quả làm việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc theo tháng tại Khối Thu hồi và Xử lý nợ	100%
335	315/2025/NQ-HĐQT	12/25/2025	Về thông qua hợp đồng, giao dịch VPBank cấp hạn mức thẻ tín dụng cho CT CP bảo hiểm OPEX	100%
336	316/2025/QĐi-HĐQT	12/25/2025	Sửa đổi, bổ sung quy định quản lý tài sản và kho vận	100%
337	317/2025/CSH-HĐQT	12/25/2025	Chính sách quản lý văn bản nội bộ tại VPBank	100%
338	318/2025/NQ-HĐQT	12/25/2025	Về việc hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và GPBank	100%
339	319/2025/NQ-HĐQT	12/25/2025	Về việc hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	100%
340	320/2025/NQ-HĐQT	12/29/2025	Thông qua giao dịch dịch vụ trung gian giữa VPBank và SMBC	100%
341	321/2025/QĐi-HĐQT	12/29/2025	Quy định Quản trị rủi ro tuân thủ pháp lý	100%
342	322/2025/CSH-HĐQT	12/29/2025	Chính sách Tuân thủ pháp lý	100%
343	323/2025/TBO-HĐQT	12/29/2025	Thông báo danh sách các hoạt động trọng yếu và danh sách các rủi ro trọng yếu	100%
344	324/2025/QĐ-HĐQT	12/29/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Tài chính	100%
345	325/2025/QĐ-HĐQT	12/29/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Khách hàng doanh nghiệp	100%
346	326/2025/QĐi-HĐQT	12/29/2025	Sửa đổi bổ sung quy định hoạt động đại lý thanh toán	100%
347	327/2025/NQ-HĐQT	12/29/2025	Thay đổi địa điểm CN Võ Chí Công	100%
348	328/2025/NQ-HĐQT	12/29/2025	Ký hợp đồng lao động với người đại diện phần vốn góp	100%
349	329/2025/QĐNS-HĐQT	12/29/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
350	330/2025/QĐNS-HĐQT	12/29/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
351	331/2025/QĐNS-HĐQT	12/29/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
352	332/2025/QĐNS-HĐQT	12/29/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
353	333/2025/QĐNS-HĐQT	12/29/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
354	334/2025/QĐNS-HĐQT	12/29/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
355	335/2025/QĐNS-HĐQT	12/29/2025	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
356	336/2025/CSH-HĐQT	12/30/2025	Chính sách Quản trị tập đoàn	100%
357	337/2025/NQ-HĐQT	12/30/2025	Vai trò lãnh đạo VPBank trong mô hình quản trị tập đoàn và tại các Hội đồng/ Ủy ban của Công ty thành viên	100%
358	338/2025/NQ-HĐQT	12/30/2025	Thông qua Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng thành viên Công ty con	100%
359	339/2025/NQ-HĐQT	12/31/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của VPBank năm 2026	100%
360	340/2025/QĐi-HĐQT	12/31/2025	Quy định Tuyên bố khẩu vị rủi ro năm 2026 - 2028	100%
361	341/2025/QĐi-HĐQT	12/31/2025	Quy định Tuyên bố khẩu vị rủi ro tập đoàn năm 2026	100%
362	342/2025/NQ-HĐQT	12/31/2025	Giao nhiệm vụ Phê duyệt và quyết toán thù lao, chế độ của HĐQT/ HĐTV/ BKS của VPBank và các công ty con, công ty liên kết	100%
363	342A/2025/CSH-HĐQT	12/31/2025	Phụ lục chính sách quản trị tài chính, kế toán tập đoàn	100%

**PHỤ LỤC 02: Danh sách về người có liên quan của VPBank và giao dịch của người có liên quan của VPBank với VPBank**

**I. Danh sách người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chung khoản (nếu có)	Chức vụ công tác tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NHV (*) (CHND/ Passport/ Giấy HKKD)	Số Giấy NSE	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>A. Người nội bộ</b>												
1	Ngô Chí Dũng	026C005685/ Chưa lưu ký	Chủ tịch HĐQT									Người nội bộ
2	Đào Hải Quân	Chưa lưu ký	Phó chủ tịch HĐQT						29/05/2020			Người nội bộ
3	Lê Hồng Giang	Chưa lưu ký	Phó chủ tịch HĐQT						28/05/2020			Người nội bộ
4	Nguyễn Đức Vinh	026C018668	Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên HĐQT						29/05/2020			Người nội bộ
5	Takashi Kamoto		Thành viên HĐQT						29/05/2020			Người nội bộ
6	Phạm Thị Nhung	026C006277/ 116C001511	Thành viên HĐQT						29/04/2024			Người nội bộ
7	Daniel Ashton Carroll		Thành viên HĐQT độc lập						27/4/2021			Người nội bộ
8	Mina Xuân Hùng		Thành viên HĐQT độc lập						28/04/2021			Người nội bộ
9	Nguyễn Văn Phúc	Không có	Thành viên HĐQT độc lập						28/04/2021			Người nội bộ
10	Kim Lê Hoàng	Chưa lưu ký	Trưởng ban kiểm soát						29/05/2020	28/04/2021		Người nội bộ
11	Vũ Hồng Cvo	000C015481/ 033C101784/ Chưa lưu ký	Thành viên Ban Kiểm soát						29/05/2020			Người nội bộ
12	Nguyễn Thị Bích Hợp	110C012066	Thành viên Ban Kiểm soát									Người nội bộ
13	Bùi Minh Ngọc	116C105556/ 026C002638	Thành viên Ban Kiểm soát									Người nội bộ
14	Yasunori Takahashi		Thành viên Ban Kiểm soát						28/04/2021			Người nội bộ
15	Trịnh Thị Thanh Hằng	110C001343/ Chưa lưu ký	Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát						28/04/2021			Người nội bộ
16	Lưu Thị Thảo	026C005873/ 110C106777	Phó Tổng Giám Đốc thường vụ và Giám Đốc điều hành các cấp						29/05/2020	28/04/2021		Người nội bộ
17	Dương Thị Thu Thủy	026C009966/ 116C001130	Phó Tổng Giám Đốc						09/04/2005			Người nội bộ
18	Nguyễn Thành Long	033C032266/ 110C001473	Phó Tổng Giám Đốc						07/01/2014			Người nội bộ
19	Nguyễn Thanh Bình	026C001886/ 110C000084	Phó Tổng Giám Đốc						31/03/2008	30/06/2021		Người nội bộ
20	Đình Văn Nho	026C000099/ 110C100086	Phó Tổng Giám Đốc						01/07/2018			Người nội bộ
21	Phùng Duy Khương	026C100032/ 116C889999	Phó Tổng Giám Đốc thường vụ, phó trách phụ Ban						01/03/2019			Người nội bộ
22	Hiroki Kamuro		Phó Tổng giám đốc						01/03/2019			Người nội bộ
23	Lê Hoàng Khánh An	011C100497/ 116C001574	Giám đốc Tài chính						01/04/2024			Người nội bộ
24	Nguyễn Thị Thu Hằng	026C032199/ 116C007708	Kế Toán Trưởng						20/04/2020			Người nội bộ
25	Lê Lưu Kim	026C000309/ 116C006959	Người phụ trách quản trị Công nghệ và kỹ công ty						28/12/2012			Người nội bộ
<b>B. Công ty con</b>												
1	Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB AMC)								Năm 2006			Công ty con do VPBank sở hữu 100%
2	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMEC FC)								Năm 2007			Công ty con do VPBank sở hữu 50%
3	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)								Năm 2021			Công ty con do VPBank sở hữu 99,9537%
4	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES (OPES)								Năm 2021			Công ty con do VPBank sở hữu 89,71%
5	Ngân hàng thương mại TNHH MTV Kỹ nguyên Thịnh Vượng (GPBank)								Năm 2025			Công ty con do VPBank sở hữu 100%
<b>C. Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược</b>												
1	Suzutomo Mutual Banking Corporation								30/10/2023			Cổ đông lớn sở hữu 1.190.500.000 cổ phiếu của VPBank (tương đương tỷ lệ sở hữu 15,005%)

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

21/04/2024

STT	Tên tổ chức/và chi nhánh	Mối quan hệ liên quan với công ty	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐBHD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Mã chứng, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thành Vương (VPB AMC)	Công ty con do VPBank sở hữu 100%						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhận tiền gửi của VPB AMC tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi năm 2025 là 52,6 tỷ đồng.	
2	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhận tiền gửi của VPB SMBC FC tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi năm 2025 là 1,08 nghìn tỷ đồng.	
3	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch mua nợ của VPBank với VPB SMBC FC. Giá trị mua nợ năm 2025 là 35 tỷ đồng.	
4	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Dịch vụ thanh toán và các dịch vụ thu phí khác do VPBank cung cấp cho VPB SMBC FC. Doanh thu dịch vụ thanh toán và phí khác năm 2025 là 4,8 tỷ đồng.	
5	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						19/03/2025	Nghị quyết HĐQT số 57/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 19/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn với VPB SMBC FC	Giao dịch, hợp đồng cho vay hợp vốn	
6	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						18/06/2025	Nghị quyết HĐQT số 132/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 18/06/2025 về việc tái cấp hạn mức giao dịch với VPB SMBC FC	Hợp đồng tái cấp hạn mức giao dịch	
7	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						16/06/2025	Nghị quyết HĐQT số 151/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 16/06/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	Giao dịch, hợp đồng cho vay hợp vốn	
8	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						18/07/2025	Nghị quyết HĐQT số 178/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 18/07/2025 về việc hợp đồng, giao dịch cho vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	Giao dịch, hợp đồng cho vay hợp vốn	
9	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						26/11/2025	Nghị quyết HĐQT số 281/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 26/11/2025 về việc hợp đồng, giao dịch vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	Giao dịch, hợp đồng cho vay hợp vốn	
10	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thành Vương SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%						15/12/2025	Nghị quyết HĐQT số 319/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/12/2025 về việc hợp đồng, giao dịch vay hợp vốn giữa VPBank và VPB SMBC FC	Giao dịch, hợp đồng cho vay hợp vốn	
11	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99,95%						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhận tiền gửi của VPBankS tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi trong năm 2025 là 8,7 nghìn tỷ đồng.	
12	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99,95%						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác do VPBank cung cấp cho VPBankS. Doanh thu dịch vụ thanh toán và phí khác trong năm 2025 là 1,1 tỷ đồng.	
13	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99,95%						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Doanh thu thuần từ Hợp đồng phái sinh lãi suất trong 6 tháng là 199 tỷ đồng.	
14	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99,95%						31/03/2025	Nghị quyết HĐQT số 48/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 07/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch sản phẩm TTTC và các hạn mức rủi ro với CTCK VPBank	Hợp đồng, giao dịch sản phẩm TTTC như Giao dịch ngoại tệ FX Spot, FX Forward, FX Swap, Giao dịch phái sinh IRS, CCS... / hạn mức rủi ro thanh toán, rủi ro trước thanh toán của các hợp đồng, giao dịch này dưới 20% vốn điều lệ	



34	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							14/03/2025	Nghi quyết HĐQT số 67/2025/NQ-HĐQT ngày 24/03/2025 thông qua hợp đồng, giao dịch vay vốn với SMBC Singapore và các bên cho vay khác	Thông qua hợp đồng, giao dịch vay vốn từ SMBC chi nhánh Singapore	
35	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							22/04/2025	Nghi quyết HĐQT số 90/2025/NQ-HĐQT ngày 22/04/2025 thông qua các hợp đồng, giao dịch với SMBC Trust Bank	Thông qua giao dịch, thỏa thuận hợp tác giữa VPBank và SMBC Trust Bank về việc 2 bên cùng gửi hiệu sản phẩm và dịch vụ của nhau	
36	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							25/06/2025	Nghi quyết HĐQT số 145/2025/NQ-HĐQT ngày 25/06/2025 thông qua hợp đồng, giao dịch vay SMBC chi nhánh Singapore	Thông qua hợp đồng, giao dịch vay SMBC chi nhánh Singapore	
37	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							03/07/2025	Nghi quyết HĐQT số 159/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 03/07/2025 về việc sửa đổi hợp đồng cho vay vốn từ SMBC chi nhánh Singapore và các bên cho vay khác	Thông qua hợp đồng, sửa đổi và khoản vay tăng thêm theo Hợp đồng vay vốn ngày 25/03/2025 từ SMBC chi nhánh Singapore và các bên cho vay khác	
38	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							10/08/2025	Nghi quyết HĐQT số 199/2025/NQ-HĐQT về việc thông qua Hợp đồng giao dịch gửi tiền, nhận tiền gửi và hạn mức rút ra với SMBC	Thông qua hợp đồng, giao dịch các sản phẩm tài chính và hạn mức rút ra thanh toán và trước thanh toán với SMBC	
39	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							20/08/2025	Nghi quyết HĐQT số 200/2025/NQ-HĐQT về việc thông qua Hợp đồng giao dịch sản phẩm tài chính và hạn mức rút ra trực tiếp với SMBC	Thông qua hợp đồng, giao dịch các sản phẩm tài chính và hạn mức rút ra thanh toán và trước thanh toán với SMBC	
40	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							16/12/2025	Nghi quyết HĐQT số 307/2025/NQ-HĐQT ngày 16/12/2025 về việc phê duyệt giao dịch với SMBC CN Singapore	Phê duyệt giao dịch với SMBC chi nhánh Singapore về việc thu xếp khoản vay quốc tế cho VPBank	
41	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn số hữu 15.005% VDL của VPBank							19/12/2025	Nghi quyết HĐQT số 320/2025/NQ-HĐQT ngày 29/12/2025 thông qua giao dịch dịch vụ trung gian giữa VPBank và SMBC	Thông qua giao dịch, thỏa thuận gửi VPBank và SMBC về việc SMBC cung cấp dịch vụ trung gian về gửi thiệp khách hàng cho VPBank	
42	Công ty cổ phần đầu tư trung tâm thương mại Vinh (Vicenta)	Công ty do Ông Nguyễn Cảnh Sơn làm - con rể làm thành viên HĐQT								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
43	Công ty cổ phần	Công ty do Ông Nguyễn Cảnh Sơn làm - con rể làm thành viên HĐQT								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi và vay tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
44	Công ty TNHH MTV EFFEXI	Công ty do Ông Ngô Ngọc Trung làm - con rể Ông Ngô Chí Dũng số hữu 100% VDL								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
45	Công ty TNHH MTV ROSTRA	Công ty do bà Ngô Minh Phương - con ruột Ông Ngô Chí Dũng số hữu 100% VDL								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
46	Công ty Cổ phần Diera	Công ty do Ông Ngô Chí Trung làm - con rể của Ông Ngô Chí Dũng số hữu 50% vốn điều lệ								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
47	Công ty TNHH một thành viên Xương Phú Mầu Hồng	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy - vợ Ông Lò Bằng Giang số hữu								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
48	Công ty TNHH một thành viên Tân Năng Hạ	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy - vợ Ông Lò Bằng Giang số hữu								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
49	Công ty cổ phần Tổng công ty Sóng Tĩnh Đường Sắt	Công ty do con làm Nguyễn Đức Giang số hữu 13.02% vốn điều lệ								Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

STT	Tên tổ chức/vấn	Mối quan hệ liên quan với công ty	Loại hình Giấy NHII (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số giấy NHII	Ngay cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT, thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Giá trị
-----	-----------------	-----------------------------------	---	--------------	----------	---------	--------------------------------------	---------------------------------	--	--	---------

1	Công ty cổ phần đầu tư trong thương mại Việt (Vicotra)	Công ty do Ông Nguyễn Cảnh Sơn Tổng - con rể làm thành viên HĐQT						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng.giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do báo mất thông tin
2	Công ty cổ phần Europhaco	Công ty do Ông Nguyễn Cảnh Sơn Tổng- con rể làm thành viên HĐQT						Phát sinh giao dịch trong năm 2025	Nghi quyết HĐQT số 72/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2025 về việc thông qua hợp đồng.giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi và vay tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do báo mất thông tin

4.2 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể thuộc loại (chỉ liệt kê một số) với chất độc hại được xem xét HĐQT, thành viên Ban Điều hành, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có



**PHỤ LỤC 3: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**
**I. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (tại công ty (nếu có))	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ngô Chí Dũng	0260005685/ Chưa liên kết	Chủ tịch HĐQT						328,533,899	4,141%	
1.1	Ngô Chí Trinh								-	0,0000%	Bố ruột
1.2	Vũ Thị Quỳnh								325,888,253	4,1075%	Mẹ ruột
1.3	Phạm Công Việt								90,160	0,0011%	Bố vợ
1.4	Đông Thị Lâu								393,201	0,0050%	Mẹ vợ
1.5	Hương Anh Minh								376,755,193	4,1184%	Vợ
1.6	Ngô Minh Phương								10,799,880	0,1361%	Con ruột
1.7	Ngô Phương Anh								-	0,0000%	Con ruột
1.8	Ngô Chí Trung Johnny								70,000,000	0,8823%	Con ruột
1.9	Nguyễn Cảnh Sơn Tùng								-	0,0000%	Con rể
1.10	Ngô Thị Khanh Hòa								-	0,0000%	Chị ruột
1.11	Ngô Thanh Hằng								-	0,0000%	Chị ruột
1.12	Trần Ngọc Bê								-	0,0000%	Chị ruột
1.13	Lê Thuần Sơn								51,629,770	0,6507%	Anh rể
1.14	Công ty cổ phần Eurowindow Holding								73	0,0000%	Anh rể
1.15	Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng số 1 Hà Nội (HICCI)								-	0,0000%	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng - con rể làm thành viên HĐQT kiêm giám đốc tài chính
1.16	Công ty cổ phần Đầu tư trung tâm thương mại Hà Nội - Mitsucora (Imastra)								-	0,0000%	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng - con rể làm thành viên HĐQT
1.17	Công ty cổ phần Eurofinance								-	0,0000%	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng - con rể sở hữu trên 10% VDL
1.18	Công ty cổ phần đầu tư trung tâm thương mại Vinh (Vicentra)								-	0,0000%	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng - con rể làm chủ tịch HĐQT
1.19	Công ty cổ phần Eurowindow Quảng Bình Five Star								-	0,0000%	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng - con rể làm Chủ tịch HĐQT
1.20	Công ty cổ phần Đầu tư Nhà Mitsucora - Hà Nội								-	0,0000%	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng - con rể làm thành viên HĐQT
1.21	Công ty TNHH MTV Effexi								61,823,400	0,7792%	Công ty do ông Ngô Ngọc Trung Johnny - con ruột sở hữu 100% VDL
1.22	Công ty TNHH MTV Reetra								35,108,400	0,4425%	Công ty do bà Ngô Minh Phương - con ruột sở hữu 100% VDL
1.23	Công ty Cổ phần Dima Corp								348,744,866	4,3957%	Công ty do ông Ngô Chí Trung Johnny và bà Ngô Minh Phương - con ruột của Người nội bộ sở hữu trên 50% VDL
1.24	Công ty cổ phần Eurowindow								-	0,0000%	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng - con rể làm thành viên HĐQT
2	Bùi Hải Quân	Chưa liên kết	Phó chủ tịch HĐQT						156,329,302	1,9704%	
2.1	Bùi Đình Đô								-	0,0000%	Bố ruột
2.2	Mạc Thị Hải								-	0,0000%	Mẹ ruột
2.3	Kim Ngọc Tâm								-	0,0000%	Bố vợ
2.4	Cao Thị Châm								-	0,0000%	Mẹ vợ - Đẻ nuôi
2.5	Kim Ngọc Cẩm Ly								286,603,963	3,6126%	Vợ
2.6	Bùi Cẩm Thi								20,000,000	0,2521%	Con ruột
2.7	Bùi Hải Nguyên								20,000,000	0,2521%	Con ruột
2.8	Bùi Hải Sơn								-	0,0000%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Mức cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Vũ Thanh Thuận								-	0.0000%	Chủ đầu
2.10	Công ty cổ phần Dầu tư Việt Hải								-	0.0000%	- Công ty do Bà Kim Ngọc Cẩm Ly - Vợ Ông Quân sở hữu 9% VDL - Công ty do người kế khai sở hữu tr 10% VDL trở lên
2.11	Công ty CP Ván Công nghệ Cao Bàn								-	0.0000%	- Công ty do người kế khai sở hữu tr 10%
2.12	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES								-	0.0000%	Công ty do người kế khai làm chủ tích HDQT - Công ty con của VPBank
3	Lê Bằng Giang	Chưa lưu ký	Phó chủ tịch HĐQT						4.249.216	0.2080%	
3.1	Lê Trung Hải								-	0.0000%	Bố ruột - Đã mất
3.2	Lý Thị Thu Hà								282.127.582	3.5260%	Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Phú Đức								-	0.0000%	Bố vợ - Đã mất
3.4	Trần Thị Kim Thuận								-	0.0000%	Mẹ vợ
3.5	Nguyễn Thu Thủy								207.349.411	2.5630%	Vợ
3.6	Lê Thụy Dương Sophia								-	0.0000%	Con ruột
3.7	Lê Thụy Vi Kristina								-	0.0000%	Con ruột
3.8	Lê An Táo								-	0.0000%	Con ruột
3.9	Lê Thụy Minh Melissa								-	0.0000%	Con ruột
3.10	Lê Hải Yến Ngọc								-	0.0000%	Con ruột
3.11	Nguyễn Văn Thanh								4.376.259	0.0552%	Chị ruột
3.12	Công ty TNHH một thành viên Thụy Design House								-	0.0000%	Anh rể
3.13	Công ty TNHH Quốc Tế Dương Đại								-	0.0000%	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy vợ ông Lê Bằng Giang sở hữu
3.14	Công ty TNHH thương mại dịch vụ kỹ thuật Yên Thuận								-	0.0000%	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy vợ ông Lê Bằng Giang sở hữu
3.15	Công ty TNHH một thành viên Xương Phạm Mậu Hồng								-	0.0000%	Công ty do ông Nguyễn Văn Thuận - anh rể ông Lê Bằng Giang sở hữu kiêm tổng giám đốc
3.16	Công ty TNHH một thành viên Tia Năng Hạ								-	0.0000%	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy vợ ông Lê Bằng Giang sở hữu
4	Nguyễn Đức Vinh	026C018608	Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên HĐQT						104.905.020	1.3222%	
4.1	Nguyễn Văn Sâm								-	0.0000%	Bố ruột - Đã mất
4.2	Phạm Thị Thanh								-	0.0000%	Mẹ ruột - Đã mất
4.3	Đỗ Xuân Nghi								-	0.0000%	Bố vợ - Đã mất
4.4	Đinh Thị Bích Hoàn								-	0.0000%	Mẹ vợ - Đã mất
4.5	Đỗ Quỳnh Ngân								43.690.192	0.5507%	vợ
4.6	Nguyễn Đức Giang								27.167.017	0.3424%	con ruột
4.7	Nguyễn Quỳnh Phương								-	0.0000%	con ruột
4.8	Nguyễn Việt Phương								-	0.0000%	Con dâu
4.9	Nguyễn Thị Nhung								-	0.0000%	chị ruột
4.10	Nguyễn Đức Tâm								-	0.0000%	anh ruột
4.11	Nguyễn Đức Thịnh								-	0.0000%	anh ruột
4.12	Nguyễn Đức Lợi								-	0.0000%	anh ruột
4.13	Nguyễn Thị Kim Hải								-	0.0000%	anh ruột
4.14	Nguyễn Thị Nguyệt Nga								-	0.0000%	chị ruột
4.15	Nguyễn Văn Xuyên								-	0.0000%	chị ruột
4.16	Đỗ Kim Thịnh								-	0.0000%	Anh rể - Đã mất
4.17	Nguyễn Thị Ngọc Bích								-	0.0000%	chị dâu
4.18	Trần Thị Hòa								-	0.0000%	chị dâu
4.19	Phạm Ngọc Trân								-	0.0000%	chị dâu
4.20	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thanh Vương SMBC (VPB SMBC FC)								-	0.0000%	Công ty con của VPBank do người kế khai là thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.21	Công ty TNHH Thương mại Hữu Lợi								-	0.0000%	Công ty do con trai Nguyễn Đức Giang sở hữu 34% vốn điều lệ
4.22	Công ty cổ phần Công nghệ Xanh BERNDOW								-	0.0000%	Công ty do con trai Nguyễn Đức Giang sở hữu 34% vốn điều lệ
4.23	Công ty cổ phần EcoHealth Việt Nam								-	0.0000%	Công ty do con dâu Nguyễn Việt Phương sở hữu 15% vốn điều lệ
4.24	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PLI								-	0.0000%	Công ty do vợ Đỗ Quỳnh Ngân sở hữu 99.81% vốn điều lệ
4.42	Công ty cổ phần Tổng công ty công trình Đường Sắt								-	0.0000%	Công ty do con trai Nguyễn Đức Giang sở hữu 13.02% vốn điều lệ
4.45	Công ty Phú Nam Sơn								-	0.0000%	Công ty do con trai Nguyễn Đức Giang sở hữu 37.5% vốn điều lệ
5	Takeshi Kimoto		Thành viên HĐQT						-	0.0000%	
5.1	Kenichi Kimoto								-	0.0000%	Bố ruột
5.2	Katsuki Kimoto								-	0.0000%	Mẹ ruột
5.3	Kyoko Kimoto								-	0.0000%	Vợ
5.4	Yayoi Imamura								-	0.0000%	Chị gái
5.5	Masaharu Imamura								-	0.0000%	Anh rể
5.6	Yasuhiko Nakamura								-	0.0000%	Bố vợ
5.7	Kimie Nakamura								-	0.0000%	Mẹ vợ
6	Phạm Thị Nhung	026C006277/ 116C000511	Thành viên HĐQT						46,065,095	0.9800%	
6.1	Phạm Đình Thạc								-	0.0000%	Bố ruột
6.2	Lương Thị Hiền								-	0.0000%	Mẹ ruột
6.3	Trương Văn Ngọc								-	0.0000%	Bố chồng - Đẻ ruột
6.4	Vì Thị Hồng Minh								-	0.0000%	Mẹ chồng
6.5	Trương Văn Tuấn								-	0.0000%	Chồng
6.6	Trương Văn Thảo								-	0.0000%	Con gái
6.7	Trương Phúc Quân								-	0.0000%	Con trai
6.8	Phạm Thị Thu Hiền								-	0.0000%	Em ruột
6.9	Nguyễn Văn Hòa								-	0.0000%	Em rể
6.10	Công ty CP dịch vụ trực tuyến Hồng Việt								-	0.0000%	Công ty do chồng là ông Trương Văn Tuấn sở hữu 100% vốn điều lệ và giữ chức vụ Giám đốc
6.11	Ngân hàng thương mại TNHH MTV Ky nguyên Thịnh Vương (GPBank)								-	0.0000%	Công ty con của VPBank do người kế thừa là chủ tịch HĐQT
7	Daniel Ashton Carroll		Thành viên HĐQT độc lập						-	0.0000%	
7.1	Stasia Ann Obrensky								-	0.0000%	Vợ
7.2	William Ryan Carroll								-	0.0000%	Con trai
7.3	Peter Owen Carroll								-	0.0000%	Con trai
7.4	Grace Anastasia Carroll								-	0.0000%	Con gái
7.5	Daniel Owen Carroll								-	0.0000%	Con gái
7.6	Martha Lucille Smith								-	0.0000%	Bố - Đẻ ruột
7.7	Steven Carroll								-	0.0000%	Mẹ - Đẻ ruột
7.8	Bonnie Carroll								-	0.0000%	Anh trai
7.9	Peter L. Obrensky								-	0.0000%	Chị dâu
7.10	Sandra Obrensky								-	0.0000%	Bố vợ
7.11	Công ty Brooklands Capital Strategies Management, LP								-	0.0000%	Ông Daniel Ashton Carroll nắm giữ 33% vốn điều lệ của Công ty

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.12	Công ty Interactor LLC								-	0.0000%	Ông Daniel Ashion Carroll nắm giữ 9% vốn điều lệ của Công ty
8	Mai Xuân Hùng		Thành viên HĐQT độc lập						-	0.0000%	
8.1	Mai Xuân Chiêu								-	0.0000%	Bố đẻ - Đã mất
8.2	Nguyễn Thị Tô								-	0.0000%	Mẹ đẻ - Đã mất
8.3	Dương Thanh Hương								-	0.0000%	Vợ
8.4	Dương Đình Đào								-	0.0000%	Bố vợ - Đã mất
8.5	Đỗ Thanh Xuân								-	0.0000%	Mẹ vợ - Đã mất
8.6	Mai Xuân Dũng								-	0.0000%	Con gái
8.7	Mai Xuân Hiếu								-	0.0000%	Con trai
8.8	Bách Hưng Phú								-	0.0000%	Con trai
8.9	Phạm Hoàng Mi								-	0.0000%	Con gái
8.10	Mai Thị Hiến								-	0.0000%	Con dâu
8.11	Mai Thị Thu								-	0.0000%	Chị gái
8.12	Mai Xuân Hoài								-	0.0000%	Em gái
8.13	Mai Thị Hương								-	0.0000%	Em trai
8.14	Hà Khắc Giá								-	0.0000%	Em gái - Đã mất
8.15	Phạm Thị Lý								-	0.0000%	Anh rể
9	Kim Ly Huyền	Chưa lưu ký	Trưởng ban kiểm soát						-	0.0000%	Em dâu
9.1	Kim Ngọc Chính								269,997	0.0034%	
9.2	Lê Thị Sơn								-	0.0000%	Chị ruột
9.3	Lê Như Mẫu								-	0.0000%	Mẹ ruột
9.4	Nguyễn Thị Uyên								-	0.0000%	Bố chồng - Đã mất
9.5	Lê Như Ngọc								-	0.0000%	Mẹ chồng - Đã mất
9.6	Lê Huyền My								-	0.0000%	Chồng
9.7	Lê Hoàng Nguyễn								-	0.0000%	Con ruột
9.8	Kim Ngọc Quang								-	0.0000%	Con ruột
9.9	Kim Ngọc Tuyên								-	0.0000%	Em ruột
9.10	Nguyễn Thị Hiền Lương								-	0.0000%	Em ruột
9.11	Vũ Thanh Hương								1,000	0.0000%	Em dâu
10	Vũ Hồng Cao	005C054937/ 033C101784/ Chưa lưu ký	Thành viên Ban Kiểm soát						378,855	0.0048%	
10.1	Vũ Oanh								-	0.0000%	Em ruột
10.2	Trần Thị Thanh								-	0.0000%	Bố ruột - Đã mất
10.3	Giảng Ngọc Tông								-	0.0000%	Mẹ ruột
10.4	Nguyễn Thị Thành								-	0.0000%	Bố vợ - Đã mất
10.5	Giảng Thị Thu Hà								-	0.0000%	Mẹ vợ
10.6	Vũ Gia Hiền								-	0.0000%	Vợ
10.7	Vũ Bích Tuyên								-	0.0000%	Con ruột
10.8	Vũ Thị Kim Tuyên								-	0.0000%	Chị ruột
10.9	Nguyễn Công Hợp								-	0.0000%	Chị ruột
10.10	Ta Xuân Thanh								-	0.0000%	Anh rể - Đã mất
10.11	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBank Securities)								-	0.0000%	Anh rể
11	Nguyễn Thị Bích Hợp		Thành viên Ban Kiểm soát						12,700	0.0002%	Công ty do anh Vũ Hồng Cao làm trưởng Ban Kiểm Soát
11.1	Hoàng Thành Sơn								-	0.0000%	Con ruột
11.2	Hoàng Thanh Thủy								-	0.0000%	Con ruột
11.3	Nguyễn Văn Mỹ								-	0.0000%	Bố đẻ
11.4	Đào Thị Hồng								-	0.0000%	Mẹ đẻ
11.5	Nguyễn Minh Hoàng								-	0.0000%	Em ruột
11.6	Trần Diệu Linh								-	0.0000%	Em ruột
12	Bùi Minh Ngọc		Thành viên Ban Kiểm soát						20,545	0.0003%	Em dâu
12.1	Bùi Thế Vinh								-	0.0000%	Chồng
12.2	Bùi Lê Phương								-	0.0000%	Bố đẻ
12.3	Nguyễn Thị Phương Vân								-	0.0000%	Mẹ đẻ
12.4	Bùi Thế Hùng								-	0.0000%	Bố chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.5	Nguyễn Thị Bích Cường								-	0.0000%	Mẹ chồng
12.6	Bùi Ngọc Lâm Anh								-	0.0000%	Con đẻ
12.7	Bùi Ngọc Tường Anh								-	0.0000%	Con đẻ - Con nuôi
12.8	Bùi Minh Quân								-	0.0000%	Con đẻ - Con nuôi
12.9	Trần Thu Trang								4,900	0.0001%	Em ruột
13	Yamuro Takahashi		Thành viên Ban Giám đốc						-	0.0000%	Em ruột
13.1	Michio Takahashi								-	0.0000%	Mẹ
13.2	Masamori Takahashi								-	0.0000%	Bố - Đẻ ruột
13.3	Norio Anzai								-	0.0000%	Mẹ ruột
13.4	Toshio Anzai								-	0.0000%	Bố ruột - Đẻ ruột
13.5	Sochiko Takahashi								-	0.0000%	Vợ
13.6	Seon Takahashi								-	0.0000%	Con đẻ
13.7	Yumiko Kamahama								-	0.0000%	Em ruột
13.8	Shinji Kamahama								-	0.0000%	Em ruột
14	Lưu Thị Thảo	026C005875/ 116C266777	Phó Tổng Giám đốc thường trực và Giám đốc điều hành công ty						9,898,869	0.1243%	
14.1	Lưu Hồng Chương								-	0.0000%	bố ruột - Đẻ ruột
14.2	Phạm Thị Nga								-	0.0000%	Em ruột
14.3	Hoàng Văn Long								-	0.0000%	Bố chồng - Đẻ ruột
14.4	Nguyễn Thị Cẩm								-	0.0000%	Mẹ chồng - Đẻ ruột
14.5	Hoàng Đình Lợi								-	0.0000%	chồng
14.6	Hoàng Minh Đức								-	0.0000%	con ruột
14.7	Hoàng Minh Trí								-	0.0000%	con ruột
14.8	Lưu Thị Phương								-	0.0000%	chị ruột
14.9	Lưu Thị Hòa								-	0.0000%	em ruột
14.10	Lưu Hồng Xuân								-	0.0000%	em ruột
14.11	Đỗ Đình Bốn								-	0.0000%	em ruột
14.12	Lê Thế Linh								-	0.0000%	Em ruột
14.13	Bùi Thế Nhung		Chuyên viên CC - BP sự vụ tham phiên KH tập trung - Phòng CS&DVKH.247						-	0.0000%	Anh rể
14.14	Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương (VPBank AMC)								-	0.0000%	Công ty con của VPBank do người khai là thành viên HĐQT
14.15	Công ty Cổ phần Năng lượng và Bất động sản Trường Thành								-	0.0000%	Công ty do chồng là ông Hoàng Đình Lợi là Phó chủ tịch HĐQT
14.16	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 108 Trường Thành								-	0.0000%	Công ty do chồng là ông Hoàng Đình Lợi đang là thành viên Hội đồng quản trị
14.17	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thành Việt Nam								-	0.0000%	Công ty do chồng là ông Hoàng Đình Lợi đang là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
14.18	Ngân hàng thương mại TNHH MTV Ky nguyên Thịnh Vương (GPBank)								-	0.0000%	Công ty con của VPBank do người khai là Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT
14.19	Công Ty Cổ Phần Moncover Việt Nam								-	0.0000%	Công ty do em ruột là ông Lưu Hàng Kiên là người đại diện pháp định
14.20	Công Ty Cổ Phần Moncover Việt Nam								-	0.0000%	Công ty do em ruột là ông Lưu Hàng Kiên là người đại diện pháp định
15	Đương Thị Thu Thủy	026C009966/ 116C001530	Phó Tổng Giám đốc						2,159,477	0.0272%	
15.1	Đương Tuấn								-	0.0000%	Bố ruột - Đẻ ruột
15.2	Trần Thị Nguyệt Thu								-	0.0000%	Mẹ ruột - Đẻ kèm nuôi không lên họ CCCD
15.3	Nguyễn Ưng								-	0.0000%	Bố chồng - Đẻ ruột
15.4	Phạm Thị Hải Âu								-	0.0000%	Mẹ chồng - Đẻ ruột
15.5	Nguyễn Hải Văn								-	0.0000%	Chồng
15.6	Nguyễn Thái Sơn								-	0.0000%	Con ruột
15.7	Nguyễn Minh Nguyễn								-	0.0000%	Con ruột
15.8	Nguyễn Trang Nguyễn								-	0.0000%	Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.9	Dương Tuấn Đức								-	0.0000%	Em ruột
15.10	Dương Mỹ Hạnh								-	0.0000%	Em ruột
15.11	Vũ Tô Hùng								-	0.0000%	Em ruột
15.12	Ngân hàng thương mại TNHH MTV Kỹ nghệ Thành Vương (GPNH)								-	0.0000%	Em ruột
16	Nguyễn Thành Bình	026C003990/116C000684	Phó Tổng Giám đốc						955,964	0.0130%	Công ty con của VPBank do người kế khai là Thành viên HĐQT
16.1	Nguyễn Khắc Mạnh								-	0.0000%	Bố ruột - Đã mất
16.2	Vân Thu Vương								-	0.0000%	Mẹ ruột
16.3	Nguyễn Văn Lương								-	0.0000%	Bố vợ - Đã mất
16.4	Nguyễn Thu Vân								-	0.0000%	Mẹ vợ - Đã mất
16.5	Nguyễn Thị Ngọc Anh								-	0.0000%	Mẹ vợ - Đã mất
16.6	Nguyễn Ngọc Anh								1,979,958	0.0250%	Vợ
16.7	Nguyễn Anh Tuấn								-	0.0000%	Con ruột
16.8	Nguyễn Minh Anh								-	0.0000%	Con ruột
16.9	Nguyễn Quang Minh								-	0.0000%	Con ruột
16.10	Nguyễn Thành Nam								-	0.0000%	Anh ruột - Đã mất
16.11	Nguyễn Thành An								-	0.0000%	Anh ruột - Đã mất
16.12	Nguyễn Thị Thanh Nhân								-	0.0000%	Em ruột - Đã mất
16.13	Nguyễn Thanh Bắc								-	0.0000%	Em ruột
16.14	Lê Thu Vân								1,650	0.0000%	Em ruột
16.15	Phạm Thị Mẫn								-	0.0000%	Chị dâu
16.16	Đinh Thanh Huyền								-	0.0000%	Chị dâu
16.17	Nguyễn Thế Vương								-	0.0000%	Em ruột
16.18	Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương (VPBank AMC)								-	0.0000%	Công ty do người kế khai làm Chủ tịch HĐQT
16.19	Công đoàn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương Hội sở								7,212,258	0.0909%	Ông Nguyễn Thành Bình là chủ tịch Công đoàn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương Hội sở
17	Đinh Văn Nho	026C080699/116C386886	Phó Tổng Giám đốc						1,628,107	0.0205%	
17.1	Đinh Văn Thuận								-	0.0000%	Bố ruột
17.2	Cao Thu Đề								-	0.0000%	Mẹ ruột
17.3	Hoàng Thị Thanh								-	0.0000%	Mẹ vợ
17.4	Nguyễn Chính Thắng								-	0.0000%	Vợ
17.5	Đinh Mai Chi								-	0.0000%	Con ruột
17.6	Đinh Minh Anh								-	0.0000%	Con ruột
17.7	Đinh Việt Dũng								-	0.0000%	Con ruột
17.8	Đinh Thị Thương								-	0.0000%	Con ruột
17.9	Đinh Văn Tùng								-	0.0000%	Em ruột
17.10	Đặng Quang Tiến								-	0.0000%	Em ruột
17.11	Nguyễn Thị Thu								-	0.0000%	Em ruột
18	Phùng Duy Chương	026C156531/116C889999	Phó Tổng Giám đốc chương trình phụ trách phía Nam						1,282,486	0.0162%	
18.1	Phùng Quốc Khánh								-	0.0000%	Bố ruột
18.2	Lương Thị Kim Phụng								-	0.0000%	Mẹ ruột
18.3	Phùng Cao Khương								-	0.0000%	Con ruột
18.4	Phùng An Lâm								-	0.0000%	Con ruột
18.5	Phùng Thị Tuyết Vi								-	0.0000%	Con ruột
18.6	Nguyễn Lê Bà Huy								-	0.0000%	Em ruột
19	Hiroki Kamijo	Không có	Phó Tổng Giám đốc						-	0.0000%	Em rể
19.1	Yuzo Kamijo								-	0.0000%	
19.2	Beiko Kamijo								-	0.0000%	Bố
19.3	Keiko Kamijo								-	0.0000%	Mẹ
19.4	Koki Kamijo								-	0.0000%	Vợ
19.5	Yuki Kamijo								-	0.0000%	Con ruột
19.6	Taiki Kamijo								-	0.0000%	Con ruột
20	Lê Hoàng Khánh An	011C389997/116C001534	Giám đốc Tài chính						-	0.0000%	Con ruột
20.1	Lê Quang Minh								338,292	0.0043%	
									-	0.0000%	Bố ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ (tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
20.2	Hoàng Thị Tâm								-	0.0000%	Mẹ ruột
20.3	Lê Hoàng Khánh Trang		CVCC thúc đẩy hiệu quả Private banking						-	0.0000%	Em ruột
20.4	Phạm Lương Tiến								-	0.0000%	Em rể
21	Nguyễn Thị Thu Hằng	#26C032199/ 116C007108	Kế Toán Trưởng						107,940	0.0014%	
21.1	Nguyễn Văn Mão								-	0.0000%	Bà ruột - Đã mất
21.2	Bùi Thị Hà								-	0.0000%	Mẹ ruột
21.3	Hoàng Văn Quý								-	0.0000%	Bố chồng - Đã mất
21.4	Hoàng Thị Nghĩa								-	0.0000%	Mẹ chồng - Đã mất
21.5	Hoàng Đức Tiến								-	0.0000%	Chồng
21.6	Hoàng Vũ								-	0.0000%	Con ruột
21.7	Hoàng Lan Phương								-	0.0000%	Con ruột
21.8	Nguyễn Bích Thuý								-	0.0000%	Chi ruột - Đã mất
21.9	Nguyễn Việt Long								-	0.0000%	Em rể
21.10	Nguyễn Thị Bích Ngọc								-	0.0000%	Em ruột
22	Lê Lan Kim	#26C050309/ 116C006959	Người phụ trách quản trị Công ty/thư ký công ty						42,342	0.0005%	
22.1	Lê Đình Hương								-	0.0000%	Bà ruột - Đã mất
22.2	Lê Bạch Yến								-	0.0000%	Mẹ ruột
22.3	Hoàng Thu Huyền								-	0.0000%	Mẹ chồng
22.4	Nguyễn Xuân Minh								-	0.0000%	Bố chồng - Đã mất
22.5	Nguyễn Xuân Thăng								-	0.0000%	Chồng
22.6	Nguyễn Anh Thư								-	0.0000%	Con ruột
22.7	Nguyễn Khánh Hà								-	0.0000%	Con ruột - Còn nhỏ
22.8	Lê Hà An								-	0.0000%	Chi gái
22.9	Lê Bảo Ngọc								-	0.0000%	Em trai
22.10	Lê Quý Bầu								534	0.0000%	Anh rể
22.11	Đinh Thị Kiên Giang								-	0.0000%	Em dâu

2. Giao dịch cổ phiếu trong năm của người mua bán và người có liên quan của người mua bán

STT	Người thực hiện giao dịch	Cơ đồng nội bộ/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, cổ tức thưởng ..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Thị Nhung	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc thường trực	6,065,995	0.076%	46,065,995	0.581%	Mua cổ phiếu
2	Dương Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc	2,183,977	0.028%	2,159,477	0.027%	Bán cổ phiếu
3	Nguyễn Thanh Bắc	Em ruột ông Nguyễn Thanh Bình	3,414	0.000%	1,650	0.000%	Bán cổ phiếu
4	Nguyễn Thị Thu Hằng	Kế Toán Trưởng	170,640	0.002%	107,940	0.001%	Bán cổ phiếu
5	Lê Lan Kim	Người phụ trách quản trị Công ty/thư ký công ty	647,242	0.008%	42,342	0.001%	Bán cổ phiếu
6	Nguyễn Xuân Thăng	Chồng bà Lê Lan Kim	750	0.000%	-	0.000%	Bán cổ phiếu
7	Bùi Cẩm Tú	Con ruột ông Bùi Hải Quân	-	0.000%	20,000,000	0.252%	Mua cổ phiếu
8	Bùi Hải Ngân	Con ruột ông Bùi Hải Quân	-	0.000%	20,000,000	0.252%	Mua cổ phiếu
9	Bùi Minh Quân	Em trai bà Bùi Minh Ngọc	-	0.000%	4,900	0.000%	Mua cổ phiếu
10	Lê Hoàng Khánh An	Giám đốc Tài chính	348,092	0.004%	338,292	0.004%	Bán cổ phiếu